Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 20
Số 5131
Ngày thứ hai 30 Nov. 1936
Ngày 17 tháng 10 (dâu)
NĂM BÍNH-TÝ

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

COFAT

GIÁ BÁO
Một năm. 12$00
Sáu tháng. 6 50
Ba tháng. 3$50
Mỗi số..... 0 04

Thuế lương-bổng
có phải là 1 thứ thuế giúp hạng bình-dân không?

Dư-luận có quyền bình-phẩm, nhưng dư-luận nên hiểu cho rõ

Vừa rồi Hội-đồng quản-hạt có giải-quyết một vấn-đề rất quan-hệ tới công-nho Namkỳ, và lợi cho hạng bình dân ấy là vấn-đề thuế lương bổng. Vì Chánh phủ đặt ra thứ thuế mới nầy, thành ra một mối dư luận rất kịch liệt, kịch-liệt vì phe đáng hơn vì công lý.

Công chúng có quyền bình-phẩm nghiêm nhặt những cử-chỉ của các vị dân-biểu; nhưng công-chúng nên theo lẽ công-bằng mà xét đoán thì sự bình-phẩm mới có giá-trị. Nhứt là mấy lời bình-phẩm đó lại là những bài xã-luyết xuất bản trong một xứ mà hạng học-thức còn ít ỏi, phần nhiều số độc-giả ưa những lời dua nịnh dân mà thôi.

Bản vẽ thuế lương-bổng, có ít bạn đồng-nghiệp muốn lợi dụng cái tánh ý ấy của phần nhiều độc-giả ở lục-tỉnh, đặng gây nên một mối ác-cảm hại các ông dân-biểu đã ưng-thuận thứ thuế đó.

Anh em lại tự tiện phao rằng thứ thuế lương-bổng nầy sẽ có hại cho hạng bình-dân và chỉ có thuế huê-lợi mới là công bằng vì nó sẽ ảnh-hưởng tới các vị chủ-điền, các nhà tư-bổn.

Thuế huê-lợi! Xin độc-giả hiểu rằng nếu Chánh-phủ không ủy Hội-đồng quản-hạt phân khảng nhiệt-tiện, nếu Chánh-phủ tự-tiện đặt thuế huê lợi là một thứ thuế đặc-biệt, thì thuế lương-bổng, cũng gồm ở trong đó và từ các nhà tư-bổn: chủ điền, thương-gia, chư công nghệ, thầy thuốc, Trạng-sư, cho tới quan lại, v v... đều bị hết thảy.

Thuế huê-lợi có phải riêng gì các nhà tư-bổn, có ruộng nương, có nhà cửa đâu. Hạng quan-lại ăn-lương của Chánh phủ cũng bị ảnh-hưởng nữa, vì lương-bổng từc là huê-lợi. Chúng tôi sở cất nghĩa vì lẽ gì ấy là quan hệ, vì hoàn-cảnh nào mà Hội đồng Quản-hạt không chuẩn-y thuế huê-lợi, dầu cái nguyên-tắc nầy là hợp-lẽ, nhưng chỉ hợp-lẽ trên tờ giấy mà thôi.

— Dư-luận thường bàn tới vấn-đề thuế khóa phải cho công-bằng. Ta nên ước-ao sao cho các hạng người trong xã-hội đóng thuế một cách công-bằng, ấy là sự may mắn cho nước ta.

Như huê-lợi ở đâu mà công-nho chánh-phủ Namkỳ có thể xuất-phát đặng? Có phải là nhờ:

1· Thuế thân;
2· Thuế sanh-ý;
3· Thuế điền-thổ;
4· Ít môn thuế phụ, như thuế súng, thuế cá, vụ tiêu-khiển, nhà hát, rạp chớp-bóng, v.v...; thuế đó. Mấy thứ thuế phụ nầy số thâu vô chưa tới 200 ngàn đồng một năm.

Duy có thứ thuế thân là tội bất công-bằng. Chánh-phủ chỉ có thể viện ra một lý đặng đặt thứ thuế nầy, là nó đã xuất-hiện từ đời thượng-cổ, hồi cách sanh-hoạt còn

(Coi tiếp qua bên trương sau)

Quan Thông-đốc PAGÈS
sẽ làm phó Toàn-quyền chăng?

Theo tin các bạn đồng-nghiệp nói sau khi quan Toàn-quyền Brevié qua thì sẽ đem quan Thông-Pagès về nhậm chức phó Toàn-

Quan Thống-đốc Pagès

quyền, còn ghế Thủ hiến Namkỳ có lẽ là do hai ông Nouslethas hay là Marty.

Nếu quả vậy thì thiệt là một sự thăng thường rất đúng đắn vậy mà ông Marty hay Nouslethas mà nhậm chức Thống-Đốc Nam-kỳ, thì tưởng cũng là một điều hết sức may mắn cho dân Nam-kỳ, vì 2 ông đều là người đã từng đặng quen biết thuộc địa lâu rồi.

TẠI ĐẠI HỘI-ĐỒNG KINH-TẾ LÝ-TÀI

XÉT SỔ CHI THÂU NĂM 1937
BUỘC DÂN UỐNG RƯỢU?

Chánh-phủ nhắc chừng sở rượu tiêu thụ ít, nghĩa là Chánh-phủ muốn đề-phòng rượu lậu mà thôi

Xét sổ chi thâu 1937

Phiên nhóm của đại hội đồng kinh-tế lý-tài khởi hồi sớm mai thứ bảy vào lúc 9 giờ 10. Ông Combot đứng dậy xin nhắc phải cho giấy và bút chì cho các nghị-viên, theo như đã dự định đến 1.700 đồng về tiền văn phòng.

Kế đó bàn qua các khoản chi-thu thường.

Các khoản chi-thu thường

Ông Baffeleuf nói: Tôi sợ chừng sự phá giá tiền tệ chỉ gây thêm sự sụt sổ xuất-cảng.

Chánh giám-đốc sở thương-chánh: Số lúa bán xuất-cảng cũng sở sụt, nhưng chỉ thường thôi. Kế đó ông Giám-đốc sở thương-chánh cùng ông Baffeleuf bàn cái vấn đề độ dầu ở Đông-pháp.

Ông Baffeleuf xin sụt thế dầu, ông tưởng rằng: sự thiệt-hành các đạo-luật xã-hội ở Đông-pháp gây lắm sự không tốt và có thể nói đó là một nạn độc tài về dầu sáng.

Giám đốc sở thương-chánh. — Không thể nào hiện nay tưởng đến mọi nạn độc quyền về dầu sáng được, mà tôi có thể nói với các ông rằng giá dầu sáng sẽ sụt xuống vì đã dự-định sự thuế nhập cảng xuống 17 phần trăm.

Ông Baffeleuf: Người ta có thể nào cho được một sự sụt giá thuế xuất cảng gạo đặng cho sự xuất cảng qua Tàu và Nhựt cho dễ dàng hơn.

Ông Phan tất Tao cũng trợ lực cho lời yêu cầu nầy.

Ông De Lachevrotière lại tưởng rằng: gạo khó trử hơn lúa nhiều, vậy thì người xuất sản ở đây có thể gởi lúa qua Pháp và sẽ xây giá trong các nhà máy bên ấy!

Ông Thuận xin bỏ thứ thuế xuất cảng lúa gạo, và sẽ đem thứ thuế ấy đánh vào một môn khác.

Ông Marinetti: Lúa có thể thế cho một vài thứ hột ở Pháp, và bây giờ người ta nên khéo sửa đổi thuế xuất cảng lúa đi.

Ông Combot: Tôi tưởng nếu lúa mà được người ta biết nhiều sẽ bán chạy nhiều hơn là gạo. Như vậy các nông-gia có thể bán lúa khỏi cần người trung gian. Tôi tưởng như vậy trong sự đánh thuế xuất cảng các thứ thổ-sản có ý công bình hơn, và người ta có thể tăng thuế xuất cảng than đá xi-măn và các thổ-sản khác.

(Coi qua bên trương sau)

MỘT CHÁNH-SÁCH KHÔN KHÉO CỦA HỌ BÙI

Ai gánh vát giùm cho sáu mươi bốn muôn dân nghèo Annam?

Có người trách xứ mình không có dư-luận cũng phải. Dối với một việc quan-hệ đến dân-sanh quốc-kế, chỉ có năm ba người hoặc vì tư kiến đáng-phải, hoặc vì xem xét nông nổi, là rùm lên và chê-trích những vấy những khác, rồi nhiều người phụ theo, cho không chịu xét đến chơn-tình và thiệt-sự của mối việc ra sao hết.

Vì dụ một việc làm xôn xao dư-luận trút tháng nay, ấy là việc người ta trách hội-đồng quản-hạt, — nhứt là trách ông Bùi-quang-Chiêu vì ông là nhà làm chánh-trị lão thành ở xứ nầy, — sao không bỏ thêm chuẩn-y khoản thuế huê-lợi, mà chỉ bỏ thêm chuẩn-y đánh đồi thuế lương-bổng, thành ra có cái hiện tượng nầy: người đi làm công phải nạp thuế lương-bổng một hai phần trăm, còn chính những nhà có huê-lợi thì không bị tăng thuế.

Đó chính là một việc có lợi cho mấy chục muôn dân nghèo mà không thiệt thòi gì bao nhiêu cho những người đi làm xét lương-bổng, chẳng qua người ta không xem xét sự lợi hại trong đó cho kỹ, nên mới tưởng lầm mà trách Hội-đồng quản-hạt và ông Bùi-quang-Chiêu đó thôi.

Kỳ thiệt, hội-đồng quản-hạt Annam do ông Bùi-quang-Chiêu đứng lên thay mặt giải tỏ ý kiến trong phiên nhóm mới rồi, vẫn nhìn nhận cái tôn chỉ đánh thuế huê-lợi là công bằng, phải lẽ, song hiện giờ chưa nên thực hành mà cũng chưa thể thực-hành ở xứ ta cho thiệt đúng đắn hầu ích được.

Sao vậy?

Trước hết, cái lẽ rõ ràng hơn hết là xứ nầy bị kinh-tế khủng-hoảng luôn mấy năm làm cho người ta tiền gia bại sản, mang tùng mang nghèo, ai có huê-lợi gì đâu mà đánh thuế? Có chăng năm ba năm nữa kinh-tế khôi-phục thạnh vượng rồi sẽ thực-hành.

Sau nữa, sự rảng chưa sắp đặt đúng-bị gì mà thành tính hãy ra thuế nầy chắc là dân quê ta bị rắc rối lôi thôi đủ thứ. Phần nhiều dân ở hương-thôn còn chất phác thật thà, chưa có trí-thức phổ thông để hiểu những cách thức chánh-trị lý tài của đời văn-minh nầy. Nói nhà sự sự-sản huê-lợi những gì, không từng làm sổ kế-toán trong gia-đình bao giờ, vậy thì nhà chuyên-trách bằng cứ vô cái chi để nhớt định mỗi nhà thiệt có huê-lợi bao nhiêu mà đánh thuế cho công bằng được?

Chỉ sợ những đồ huê-lợi của nhà A. kia thật sự chỉ có 2 ngàn mà kẻ chuyên-trách thâu thuế tớ-i nơi xem xét rồi nhớt định là 8 ngàn để đánh thuế cho được nhiều, như vậy tất là sanh ra nhiều sự phiền nhiều cho dân quê, đến phải khu nài phiền-trách không ngớt. Phải biết ở Lục-tỉnh, những nhà có sự sản phần nhiều là nhà giỏi thôi xưa, hay là dân-bà làm chủ. Nếu chịu để cho nhà chuyên-trách đánh thuế muốn định số phải nạp bao nhiêu cũng được, thì thiệt thôi cho người bị nạp thuế; còn kêu nài thì không lẽ nổi lúc làm rộn quan Thủ-hiến bổn-xứ phải can-thiệp được mài. Quan Thủ-hiến Pagès bây giờ rất quan tâm chú ý đến mối việc lớn nhỏ của dân đã đành, nhưng rồi ít năm ngài cũng thăng quan tấn chức, sẽ sẽ lợi kẻ-vị biết có sẵn lòng mà chuyện mối cực thiệp cho dân như ngài vậy không?.

Tới điều đáng lo thứ ba, là trong khi nhà A. có huê-lợi ít mà bị đánh thuế nhiều như đã nói trên đây, lại còn có khi nhà B. thật sự có huê-lợi nhiều mà chỉ bị đánh thuế ít. Là vì có tư-tình tư-ý và nhiều mưu-mô thiên-vị hay không ngoan khác, biết đâu mà nói cho cùng.

(Coi qua bên trương sau)

Tối thứ tư 2 Décembre
tại rạp **EDEN CINÉMA**
(đường Catinat)

TIÊU LỆ CHƯƠNG

Những nghệ-sĩ làm cho dân Mỹ chạy mặt

Câu nói dân Mỹ là một giống dân-tộc lỗi lạc nhứt thế-giới không phải là lời nói ngoa vậy. Mỗi việc gì cũng phải cho to tướng quái gở khác thường mới làm cho họ thích được. Như vậy trong làng tài-tử thế-giới, chỉ có Sarah Benardh và một tài-tử Trung-hoa là Mai-lan-Phương lại làm cho họ rất say mê. Mỗi khi một nữ-bi-kịch-sĩ Pháp và một nghệ-sĩ Trung-hoa mà đi qua một lược ở Mỹ thì hốt của cả trăng-hoa và tiền bạc... Điều mà làm cho dân Mỹ phải mê ly là do ở cái nghệ-thuật mềm mại của Mai-lan-Phương trong lúc đóng vai tuồng dân-bà. Thiệt là thước tha yểu điệu đến nỗi người ta không thể biết được là dân-ông hay là đàn-bà. Nhưng vậy mà ở Trung-hoa lại còn mới sản xuất một ngôi-sao khác nữa. Chính là một nghệ-sĩ ở Thượng-hải là **Tiêu-lệ-Chương** *vậy. Tiêu nghệ-sĩ lại kế vị cho Mai-lan-Phương.* **Tiêu-lệ-Chương** *đóng các vai tuồng dân-bà được tuyệt hay, đến nỗi làm cho một vài khán-giả phía nam-giới phải sĩ-tình vì bộ điệu của Tiêu. Nhơn dịp đi ngan Saigon,* **Tiêu-lệ-Chương** *sẵn lòng hiến một buổi tại rạp* **EDEN-CINÉMA đường Catinat** *để tặng các hội-viên ở Đại Hội đồng* **tối thứ tư 2 Décembre vào lúc 9 giờ.** *Đừng bỏ qua chỉ có một dịp nầy thôi. — Hãy hỏi mua giấy trước.*

BÌNH VỰC CHO KỸ NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI XỨ NẦY

Các ông nghị-trường các phòng thương mãi ở Đông-pháp nhóm họp

Nhơn dịp kỳ nhóm Đại-hội đồng kinh-tế lý tài, các ông nghị-trường các phòng thương mãi ở Đông-pháp có nhóm nhau hôm thứ bảy 28 Novemb. hồi 4 giờ chiều tại phòng việc của ông Ardin nghị-trường phòng thương mãi Saigon.

Các ông nghị-trường đồng chuẩn ý cái nguyên tắc lập một «Région Economique Indochinoise» giống như cơ-quan hiện ở Algérie và đề qui nhập tất cả các quyền lợi của các phòng thương mãi ở thuộc-địa; và luôn ấy có lập một bản thỉnh-cầu về các vấn-đề trật tự chung về thương mãi và kỹ nghệ và sẽ trình cho quan Toàn-quyền Brevié sắp qua đây.

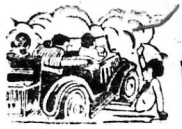

TIN trong nước

NAMKY

GIADINH

MỘT ÔNG HƯƠNG-CHỨC VÀO KHÁM ĐƯỜNG

Thầy hương-hào Nguyễn-văn-Bổng ở làng An phú bị tên Nguyễn văn-Bường cáo về tội sang đoạt của nó hết một số tiền khá lớn, nhờ ứng bằng cớ của Bường đem nạp với quan chủ-quận Gò-vấp đều đúng luật nên thầy hương hào Bổng bị quan chủ-quận tôi xuống và giải thầy luôn lên biện-lý Saigon.

Trước bằng cớ đủ chứng chắc, quan biện-lý liền ký giấy bắt giam thầy Bổng, và làm cho thầy hết sức ân nận lắm của thầy, thường hay ăn hiếp dân dân cùng ở làng.

Thật đời oanh liệt nay còn đâu nữa.

CHOLON

CÔN NHỎ CHO ĐEO VÀNG LÀM CHI ?

Sớm mai hôm qua ở đường Ohler trong Cholon có xảy ra một vụ cướp ban ngày.

Em nhỏ Nguyễn thị-Bé, 8 tuổi con của một vị thương gia ở Cholon, hôm rồi ra đường chơi giỡn với chúng bạn.

Bỗng đâu có một gả gian-hùng nào đi ngang qua đó thấy em Bé có đeo kiềng và sợi giây chuyền vàng ở cổ, gả ta bèn men lại gần dụ dỗ em Bé và dẫn em Bé đi xa nhà, tới chỗ vắng bóng người qua lại gả ấy bèn ra tay giựt đại cái kiềng và sợi dây chuyền vàng rồi đào thoát. Em Bé la lên, người ta nghe chạy lại, thì gả cướp đã rẽ sang con đường nào rồi biết đâu mà tìm. Cây kiềng và sợi giây chuyền đáng giá 80 đồng. Mà cũng may em còn, không thôi sợ nó bắt cóc đi rồi bao đem tiện nhơ chuộc lại cái đó mới là lo.

Dịp tốt

ít có!

SUỐI GÒ-XOÀI

(THỦ-ĐỨC)

— cho mướn —

do nơi bổn-báo

BIENHOA

MỘT BỮA MỤC ĐỒNG BỊ BỐ BÁNG

Chiều hôm qua đường đường Biên-hòa có chở xuống đường đường Chợ-rẫy một đứa nhỏ 9 tuổi bị bố báng tên Ng. v-Thình ở làng Lộc-an quận Long-thành.

Số là như vầy: sớm mai hôm ấy, vào lối 10, cậu mục đồng Thình lùa bò cho ăn: kế đâu đâng xa có 2 con bò chạy lại chém 2 con của cậu ta. Thình xách rọ chạy ra chậu lại, nhưng rủi quá. 2 con bò kia hung tợn quá không kiềng nể vì Thình chút nào cứ xâm xâm lấy đầu đi tới, nhảy lại bán vào hông Thình và vít thầy Thình lên cao và quăng ra xa lắc, Thình rớt xuống đất trong một buổi rạm, không còn biết gì nữa hết.

Đến chừng người nhà hay chạy ra kiếm Thình, thì một chập lâu mới gặp đặng Thình Rồi kế đem thình vào dưỡng đường Biên-hoa, nhưng dưỡng đường Biênhòa chạy bịnh nặng, nên mới lấy xe chở Thình tuốt xuống dưỡng đường Chợ-rẫy.

NAM-VANG

TAI NẠN ĐẾN HẠI MẠNG NGƯỜI

Anh thợ đèn Bắc-kỳ, Ng.-vân-May 23 tuổi, ở đường Francis garnier, hôm rồi trèo lên cột đèn bằng đá sạn xẹm bên đường thay bóng đèn.

Nhưng rủi cho anh May, sơ ý sẩm vào giây đèn, hại anh phải rơi xuống đất.

Người ta liền chở anh vào dưỡng đường «đôi», nhưng vừa tới thì anh May trút linh hồn liền. Quan lương y cả mổ xét anh May ra khán nghiệm, thấy bể bộng đầu, và gãy xương ở bắp đuôi.

Nhà chuyên trách còn đang làm án kết.

Kompong-cham

LỬA CHÁY DỮ-DỘI

Người ta mới cho hay hôm ngày 18 Novembre vào 22 giờ, tại chợ vườn cao-su Chup thuộc về hạt Kompong-cham có một trận hỏa-hoạn dữ dội, thiêu hủy trên 40 nóc nhà, của các nhà thương mãi.

Thiệt hại nhiều lắm có trên 4-5 ngàn đồng bạc, nhưng cũng may không có chết mạng nào.

Hiện giờ nhà chuyên-trách còn đang làm ăng kết. để tìm coi nguyên nhơn tự đâu lửa phát cháy

BACKY

NINH-BÌNH

QUAN CÔNG-SỨ VÀ QUAN TUẦN-PHỦ VỀ PHÁT DIỆM ĐẶT VÒNG HOA TRÊN MỘ CỤ TRẦN-LỤC

Hồi 4 giờ chiều nhựt 15 Nov., quan Công-sứ Cresson, quan Tuần-phủ Dương-văn-Ám và hết thảy các quan Tây, Nam ở các tỉnh-lỵ về nhà thờ Phát-diệm dự lễ đặt vòng hoa trên mộ cụ Khâm sai Nam-triều Trần-Lục tức cụ Sáu.

Sau khi vẻ trọng nhậm tỉnh Ninh bình, quan Sứ Cresson đã biết công cuộc cụ Trần-Lục mở mang hạt Kim-sơn to tát là dường nào, nên ngài tỏ ý với giám-mục J. Tông muốn đặt vòng hoa trên mộ cụ Sáu để tỏ lòng kính nhớ một vị linh-mục đã có công mở mang cho lương giáo dân trong hạt nầy. Vì thế, giám-mục Tông cùng các giáo sư dạy hơn 500 học trò trường thầy dòng, sửa soạn cuộc lễ nầy và do học trò làm nhiều cuộc vui hiến các quan khách.

Khi các quan vừa tới, đi thẳng đến mộ cụ Sáu, quan Công-sứ Cression đặt vòng hoa trên mộ quan Tuần Am đặt một vòng dưới mộ, đi an yên lặng một phút để tỏ lòng kính mến người nằm dưới mộ đá.

Rồi giám-mục Tông mời các quan lên phương-đình.

Sau khi nghe bài quốc ca, một cậu bé mới độ 12 tuổi lên là Kỳ học trò trường thầy dòng đọc bài chúc từ bằng pháp văn kể công cuộc lớn lao do cha Sáu gây dựng vùng Phát-diệm, công cuộc mở mang cả các ấp của chính phủ Bảo-hộ.

Cậu bé đọc tiếng Pháp rất rõ ràng Dứt lời, quan Công-sứ ôm hôn giám-mục Tông, kế ngài gọi cậu bé đọc chúc từ đến hôn một cách rất yêu mến.

Non 200 học trò sắp hàng trước sân, nghe điệu còi của thầy dòng François, vận động thể-thao độ 15 phút. Rồi đến 20 cậu ăn mặc ngộ nghĩnh múa bài bông theo điệu hát tiếng Pháp rất hay và ngoạn mục.

Gần 6 giờ, các quan vào dự tiệc xâm banh rồi giải tán.

Đọc báo mà không đọc tờ *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc.

Một tục tốt

Long-mỹ. — Ngày 15 Novembre 1936, tôi vừa hay tin người anh ruột của bạn tôi là là: Chánh lục-bộ Sen làng Phước-long tức là Hương-sư Nguyễn-văn Điều làng Vĩnh-Tường (Long-mỹ) đau nặng, bạn tôi rước về nhà tại làng Phước-long lo thốc. Nên tôi lật đật đến thăm thì M. Sen nói rằng: bịnh không chịu thuốc nên đã cho đưa về Vĩnh-tường hồi sáu giờ ban mai rồi, bạn tôi tin sẽ dọn ghe đi theo.

Nghĩ vì anh của bạn tôi cũng như anh tôi, nên tôi xin theo bạn tôi về thăm cho tạng mặt.

Chúng tôi khởi đi hồi 6 giờ tối đến sáng ngày 16-11-36 thì tới nơi, nghe trong nhà có tiếng đông đảo người ta, chúng tôi hồ nghi có việc chẳng lành mau mau chạy lên thì hỡi ôi!!! Anh của bạn tôi đã về miền cực lạc hồi 9 giờ tối 15-11-36, sau khi người ở Phước-long về tới nhà chừng 3 tiếng đồng hồ.

Hỏi ra mới biết số đông đảo đây là quí Ông hương chức hội tề làng Vĩnh-Tường và chức việc làng với anh em thân quyến đến chia buồn với tang gia.

Đến 4 giờ chiều ngày 17 Novembre 1936 là giờ mai táng linh cữu của M. Hương-sư có đủ mặt Hương-chức tân cựu làng Vĩnh-Tường và hai Ông Hương chức làng Vĩnh-thuận-Đông ở xa xuôi cách trở mà cũng không nài khó nhọc đến đưa linh cữu lên đường, một đều đáng mừng cho bạn tôi là đám táng nầy được có Quan lớn đốc Phủ sứ Anninh, ngài là một viên quan cực phẩm được thưởng thụ Ngũ-đẳng bửu tinh, mà lòng ngài không kiểu căng chấp trách phẩn biện thấp cao đến đưa linh cữu tới phần mộ thì là qui biết chừng nào.

Lại có thầy hội-đồng Nguyễn-sư-Kỳ nhơn danh phần thầy, thầy lại còn thay mặt cho thầy chánh-tổng An-Ninh, thừa hành từ tư quan-đốc phủ chủ Quận Longmỹ là ông Hình-quang-Hiền cùng thầy Chánh-tổng thay mặt cho ngài đến tại tang gia phân ưu và đưa linh cữu đến phần mộ, song thầy Chánh-tổng có việc mới cậy thầy hội-đồng nói trước đây thay mặt luôn.

Khi đã quang tài xuống rồi thầy Nguyễn-công-Thành, cựu giáo viên trường Phước-long và là cựu xã trưởng làng Vĩnh-tường có đọc một bài tiễn biệt, kể M. Nguyễn-quang-Nghiêm trước kia giúp việc trong nhà báo Sống ở Sa-gon cũng có tiếp luôn 1 bài, bạn tôi sở xin hai bài ấy để làm kỷ niệm, nay sẵng dịp nầy tôi cũng xin phép hai ngài cho tôi đăng nguyên văn như dưới đây:

(Coi tiếp trang bên)

BASTOS

Thuốc hào hạng của xứ ALGÉRIE

5 chim một gói

DOCTEUR

TRẦN-CÔNG-ĐẰNG

Ancien Interne des Hôpitaux de Bordeaux
Lauréat des Hôpitaux de Bordeaux
Médaillée de bronze et d'or, cl des Hospices Civils
Médecin Colonial de l'Université de Bordeaux

1, Rue de Massiges Saigon

(Sau nhà thương Nhơn-Đức, Ex A ga Tabert 102 thước)

Trị bịnh người lớn và con nít. Chuyên trị bịnh đàn-bà, bịnh phong-tình và bịnh nước tiểu có đường.

Có phòng phân-chất để thử máu, nước tiểu, nước ốc... ...

xét vì trùng bằng kiểu hiển-vi.

GIỜ KHÁM BỊNH..... Sớm mai: 7 h tới 12 h. Chiều: 3 h. tới 7 h.

Chúa-nhựt và ngày lễ..... 7 h tới 11 h.

DOCTEUR

NGUYỄN-VĂN-KIỂU

MÉDECIN DENTISTE

STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS

Trị bịnh đau miệng và đau răng

SOUS-PROTHESE ORTHODONTIE

119, Boulevard Bonard (trên lầu thứ nhứt)

SAIGON

GIỜ KHÁM BỊNH:

Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa-nhựt và ngày lễ từ 9 giờ tới 12 giờ

Téléphone: 388

Người ngồi trong ghế phô-tơi đợi thân Tài đến thăm

Thiếu chi người mua cả trăm giấy số, rồi khoanh tay ngồi đó chờ số độc đắc. Coi lại thì họ chờ đến chết mà thần Tài cũng chẳng đến. Phải chi những vị ấy hiểu rằng: thần Tài, khi đi đến tai đường ngã vận-động, người làm việc, ngồi ra công cho tạo lực, thì qui biết bao. Dầu mua không có mua số, mà ta có ra công cho tận lực, thì ta cũng trúng số.

Cái số độc-đắc mà mỗi người đều có thể trúng đó là cách học tiếng pháp biệt thời theo lối thơ tín của trường Rap d' Progrès. Chúng tôi chỉ dợ bề địa-chỉ của qui ngài đăng ghi cho không vài bài đầu của lớp học chúng tôi, cho qui ngài «nếm thử» cái hay đó cách dạy của chúng tôi. Tuy-nhiên, sự gởi xin bài chân tôi về coi không buộc qui ngài chi hết. Ngài nào viết thơ bằng tiếng Pháp được thì viết ngay đi, đặng chúng tôi biết: sức học. Xin nhớ đính theo 5 su rẻ.

Pierre RUSSEL
à Chi-hoa
près de Saigon

nhà chuyên-môn dạy riêng cách nói chuyện bằng tiếng Pháp cho các nhà lớ-hội.

Lundi 30 11-36 — **TIỂU-THUYẾT** — **số 467**

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch Quốc.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI

Bỗ phòng không chàng rẽ phải quanh hiu,
Quảng mà phép nàng dâu bèn thuận đạ.

(Tiếp theo)

Ngả thẳng thét một đệm cho tới sáng bát, dẫn khi thức dậy rồi, xem lại ở trong phòng thì không thấy Tân-nương; kế thấy A-huờn bưng nước rửa mặt vào, Dương-kế-Tân bèn hỏi con A-huờn kế rằng: « Nhị-tiểu-thơ ở đâu hay giờ? mi có biết hay không? »

A-huờn cười rằng: « Thiếu gia còn hỏi Nhị-tiểu-thơ tôi nữa hay sao? »

Dương-kế-Tân nghe nói như vậy thì lấy làm lạ mà hỏi rằng: « Ủa! Sao mà ta không được hỏi đến Nhị-tiểu-Thơ nữa vậy? »

A-huờn cũng vẫn cười rằng: « Vậy chớ không phải hồi tối hôm qua Thiếu-gia làm thế nào cho Nhị-tiểu thơ tôi sợ quá mà phát đau đó hay sao » Lúc nầy Nhị-tiểu thơ tôi đương có nóng lạnh nằm mê ở trong giường của đại-tiểu-thơ tôi, dậy đã không nổi kia kìa! »

Dương-kế-Tân nghe nói liền giựm chơn mà nói lắm bằm rằng: « Thiệt tại ta liều quá, nàng có tánh nhát sợ đã quen, rất dời là ở trong phòng đèn đuốc sáng trưng mà nàng còn sợ ta thay! Huống chi ta lại tắc hết đèn đuốc cho tối thui đi, rồi lại ôm nàng mà đè xuống, lúc ấy ta nghe nàng thở hào hển thì chắc là nàng sợ đã cực điểm rồi.

Vậy mà ta lại còn chẳng biết thương xót đến nàng chút nào; thừa lúc nàng đương sợ hãi, gan ruột nát tan, lại đè nàng mà lột xiêm-y, may là nàng xô ta ra mà chạy vuốt đi được, nếu để chậm trễ chút nữa, có khi nàng vì sợ-sệt quá lẽ mà chết luôn đi cũng không biết chừng! Có phải là khổ hay không? Sao mà ta lại cường bạo cho đến thế vậy lận kia!»

Dương-kế-Tân chỉ cứ tự trách lấy mình và lấy lẫm ăn năn bứt rứt.

Con A-huờn dòm thấy cái bộ chàng như vậy thì ngó chàng mà cười hì hì.

Dương-kế-Tân bèn bảo con A-huờn dắc mình vào phòng Đại-tiểu-Thơ mà thăm bịnh vợ.

A-huờn lật đầu mà cười rằng: « Phòng của Đại-tiểu-Thơ mà thiếu-gia vô được à! Mèn ơi! Thiếu-gia nói sao coi dễ như chơi. »

Dương-kế-Tân bèn nghiêm nét mặt mà nói rằng: « Phàm việc gì cũng vậy, cũng có kính có quyền chớ! Như ngày bình thường mà chạy đại vào phòng của Đại-tiểu-Thơ, thì là vô lễ; chớ còn lúc nầy thì phải tùng quyền, chớ chấp kính sao được.

A-Huờn cứ lắt đầu hoài rồi nói rằng: « Dầu cho thiếu-gia nói trúng đạo-lý cách nào đi nữa, tôi cũng không dám dắc đi. »

Dương-kế-Tân nói: « Việc gì mà mi không dám dắc ta đi? »

A-Huờn nói: « Tại thiếu-gia chưa biết ý của cô cả (1) tôi, vì tánh ý của cô cả tôi thiệt là khó lắm, không phải đề như cô hai vậy đâu, nhằm lúc mà cô cả đương buồn việc gì đó, luôn cho tới Lão-thái-gia của tôi cũng còn phải kiên kìa nữa. Nếu như bậy giờ mà Lão-thái-Gia tôi có muốn dắc thiếu-gia vào đó thì cũng phải hỏi trước cô-cả tôi đã, nếu cô-cả tôi chịu, thì mới dám dắc vào; chớ cô cả tôi mà không chịu, thì dầu cho gì cũng chẳng dám vào. »

Dương-kế-Tân thấy con A-Huờn ấy ăn nói lanh lợi quá, bèn tính để lần mò mà hỏi thăm nó việc kia việc nọ. Ai ngờ là ở ngoài lại có một con A-huờn khác đến kêu con nọ chạy đi.

(CON NỮA).

(1) Cô-cả, tức là đại-tiểu-thơ: cô hai tức là nhị-tiểu-thơ. Kêu như vậy cho gọn hơn, mà cũng là dễ hiểu hơn.

TRƯƠNG « PHẬT-HỌC »

XUẤT BẢN NGÀY THỨ BA

Giá báo : " Lục-Tỉnh Tân-Văn "

Một năm... 12$00 — Sáu tháng... 6$50 — Mỗi số... 0$04

Giá riêng : Trương " Phật-Học "

Một năm... 2$50 — Sáu tháng... 1$30 — Mỗi số... 0$04

Mua chung *Lục-Tỉnh Tân-Văn* và *Phụ-trương Phật-Học* ▭ Một năm... 14$00 — Sáu tháng... 7$50

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

SỬA SẮC ĐẸP
BÀNH THƠ THỊT
SĂN SÓC BÀN
TAY BÀN CHƠN
TẮM BẰNG CHẤT
PARAFFINE

Nước hoa
phấn sáp thương
hạng hera

46, đại lộ Bonard, Saigon

Có bằng cấp của Mỹ Nhơn Viện KLYTIA
62, Place Vendôme, Paris

Thưa qui bà qui cô.

Tôi lấy làm hân hạnh trình qui bà qui cô biết rằng tôi mới mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 46 phố Bonard.

Được chỗ thị-tứ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc qui bà qui cô sẽ vừa lòng.

Bản thân tôi đứng sửa sắc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc thạo dưới quyền trông nom cả 10.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho 5m hớt bằng cách đánh thơ thịt và tẩm chất paraffine.

Xin qui bà qui cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn Viện thì tôi rất hoan nghênh

Nay kính
MADELEINE BUI

Kinh Pháp-Hoa

Soạn - giả Đoàn - trung - Còn mới vừa in xong tất cả bộ « *Diệu-Pháp-Liên-Hoa kinh* », chia làm hai cuốn, cuốn nhứt và cuốn nhì. Cuốn « Diệu-Pháp-Liên-Hoa kinh » thường kêu tắt là kinh Pháp-Hoa, là một bộ kinh rất huyền vi, cao thượng. Phật gom tất cả cái pháp của Ngài vào bộ kinh ấy, kinh Pháp-Hoa phân ra 27 bài qui hoa, thường giải về Bồ-tát hạnh và Phật-thừa. Theo đại-ý kinh Pháp-Hoa, hễ ai ra công tu tập, làm lành thì sẽ có ngày đạt thành Chánh-quả, làm một với như Phật là các đấng đã giải thoát sau khi đã trải thân cứu độ. Quyển kinh Pháp-Hoa của ông Đoàn-trung-Còn dịch rất có công phu. Lại có kệ bằng thi luc, hát đọc nghe thâm trầm. Trọn bộ hai cuốn lối 300 trương, giá 1$00.

Ở xa gởi mandat lại: 1$12.

Đã như vậy: M. ĐOÀN-TRUNG-CÔN, 143 rue Lagrelle — Saigon

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

KỸ NGHỆ

Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

E
Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới. Bon hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắt:
(Adresse télégraphique)
MASACAMO — SAIGON

VỪA RA THƠNG THẢ
hãng ở đường L. Lacouture. — Chodui,
gần trại lính tập Ô ma

Một tủ thuốc PILULES PINK thêm cho các cô-thế yếu-một bữa bao là mau lắm, rất nhiều, rất hề, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc thần hiệu đã chữa khỏi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tê thì lớn-nhỏ và bệnh trở về già, bệnh đau đa-đầy, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

EXPORT PILULES PINK POUR PERSONNES PÂLES

Một tục tốt

(Tiếp theo trương 1)

Bẩm quan lớn
Qui ông qui bà

« Tôi rất đau đớn, mà nói ít lời để tiền biệt. Hương sư Nguyễn-văn-Điều.

Hương sư ôi!!! Tôi được nghe cái tin chẳng lành dường như sét đánh, một tin làm cho tôi đau đớn. một người bạn trung thành của tôi thệ thế. Ngoài ra Hương sư là một người Hương-chức từng cộng sự với tôi, khi gian lao khổ nhọc.

« Hôm nay Hương-sư vội từ giã anh em, để bước trên con đường xa xém vô định, làng Vĩnh-Tường mất một tay kiện tướng, chúng tôi mất một người bạn trung thành.

« Hương-sư là người xứ xa đến vinh có lập nghiệp tại đây, làm đến một vị Hương sư trên hết dạ kính quan dưới một mực thương yêu dân chúng Ngày hôm nay Hương-sư để lại cho anh em Hương-chức, những nỗi nhớ nhung thương tiếc.

« Sự thương tiếc ấy, không bao giờ mờ xóa với thời gian

« Từ đây Hương sư từ giã tất cả anh em để chơn trên con đường muôn dặm, đi đi mãi đi không về, để lại một cái gia-đình, nào vợ yêu con thơ, cái gia-đình thiếu người chủ qui từ đây.

Bẩm quan lớn
Thưa qui Ông, qui Bà.

« Tôi xin nhắc đến lịch-sử của hương - sư Nguyễn-văn-Điều tổ-quán là người Chợ-lớn, tổng Lộc-thành-hạ, làng Phước - đông, ông nội làm Cai - tổng cha làm Thiên-trưởng, kế ra cũng bất phú bất hào, nhà thế phiệt Rồi vì có lâm ăn theo bên ngoại lần lần xuống đây lập cơ-nghiệp gia-trụ, ra giúp việc làng từ hương - chức nhỏ đến vị hương-sư, thường gần gũi với chúng ta, không hề khi nào để cho một ai mất lòng tình-nhiệm.

« Vậy nơi đây là giấc ngủ ngàn thu mà có một quan Đốc - phủ, là một vị quan chúng ta vẫn kính trọng, và đủ mặt anh em hương-chức, thêm hương - chức Vĩnh-thuận Đông.

« Tôi rất đau đớn thay một cho tất cả anh em chào hương - sư lần cuối cùng và cầu chúc cho linh hồn được mau lên cảnh thiên thai vui với chốn non bồng nước nhược.

NGUYỄN-CÔNG-THÀNH

« Được hai trai nên vợ nên chồng, nay cháu gái, nọ cháu trai, không ở lại hưởng thế gia-đình.

« Còn mấy trẻ chưa duyên chưa nợ. cơn nắng sớm lúc mưa chiều, đành vội đi tìm miền thiên-cổ.

« Địa-tạng-vương nào nệ tôn công theo tâm giữa điện già lam.

« Thăn bả dám đâu nài nhọc sức vâng thiên lịnh về nơi tịnh độ.

« Tập kỳ trai Ngươn-thì, tưởng nên thành thành hiền.

« Theo ngủ Giới-Sa dì cũng tâm kinh cứu khổ.

Tạo hóa hà cừu, tuổi chưa gọi răng già, sức cũng còn hoan nghiệp đoanh cơ.

« Thiên môn vị ích, đời chưa cho răng mảng tình dầu đậm bông huỳnh tỉ bỏ.

« Nhớ đến câu thổ tử hồ bi đau đớn thay kiếp thái của con người.

« Nghĩ đến nỗi trí sanh, trí tử, chưa xót bấy cơn say đời vạn cổ

Thưa qui ông qui bà.

« Tôi là phận nhỏ nhen, đáng lẽ thì không nên đến đây mà khua môi múa lưỡi, nhưng trước cái cảnh lý biệt của một người bạn vong niên tôi là M. Hương - sư Nguyễn-văn-Điều; dầu cho cho ai là người lành đạm đến đâu cũng xót tâm lại lệ.

« Tôi xin qui ông qui bà cho tôi để ít lời tiễn biệt người thiên-cổ an giấc ngủ ngàn thu.

Hỡi ôi!!!

« Chiếc lá thu khô rơi là chả, hạt sương sầu khóc khách tri-âm.

« Chòm bạch vân tản mát lớn vờn, ngọn gió thổm chào người thiên cổ.

« Bên âm - dương rước khách tới phần.

« Đò bát nhã đưa người thiều số.

Nhớ anh xưa.

« Anh bải bul, đối anh em chẳng biện hơn thua.

« Đức hiền hậu, xử dân chúng đều ái ố.

« Đồng trăm anh, ông làm Tổng, cha làm xã chôn (đề thành).

« Người thế lực, nay nhà ngói nọ nhà kẻ nơi Vĩnh thỏ

« Mặt hiềm trăn, phu giả thê ai, xót dạ thương ngẫm bóng mớ hình.

« Ủng tiêu truyện, từ hoan phụ hi đau lòng nhớ đời trong thổ mộ.

Ôi!!.

« Ngoài bốn mươi sớm tách gia-đình, con đứa khóc đứa kêu, đành đến chôn hư vô.

« Dư tuổi lẻ, vội lìa thần quyến, bạn người nhớ người thương nở về nơi thiên cổ.

« Bóng triều tịch xa xăm vô định.

« Xe thừa loạn tích mờ dị lộ.

Hỡi ôi!!!

« Đều tử sanh phân chỉ đôi ngả.

« Nẻo âm dương cách trở hai đàng.

« Hội cửu nguyên rày vắng bóng hình.

« Trường hương đoản không người tri cố.

Anh Hương-sư ôi!!

Tôi xin thành thật dâng chơ anh ít lời để yên ủy vong linh anh về nơi lạt thổ.

Điều vâng.

Cỏi ma ha-an phân từ đây lúc đuốc tuệ lúc hoa đàm tam bảo cứu liên, gió kệ, chày kinh thong thả tiêu diêu sao sớm vội.

Dời trần khổ lẻ loi sắp tới, khi mai trông khi chiều đợi, vợ thương con nhớ, dâu khóc cháu buồn, lẻ loi chích bóng, chạnh lòng thay!!!

Nguyễn-quang-Nghiêm

Khi đọc dứt hai bà tiễn-biệt rồi, làm cho cả thảy người có mặt đều xúc tâm rơi lệ.

Tôi mới để bước đến làng Vĩnh - tường lần thứ nhứt mà được thấy một cái tục tốt như vầy thiệt là hiếm có chắc có lẽ vong linh M Hương - sư cũng được hả lòng, trong mấy năm ra giúp việc làng, ngày nay an giấc ngàn thu, mà được quan chủ Quận, là người thay mặt cho nhà nước có lòng chiếu cố như vầy, tôi mới biết được rằng sự làm làng cũng là một sự vinh việc cho đến ngày cùng không uổng với câu cơm nhà áo vợ.

Còn vẻ tình đó thì có quan lớn Đốc-phủ-sứ Anninh thầy hội-đồng và qui ông Hương-chức tân-cựu cùng anh em lớn nhỏ trong làng có đủ mặt, thiệt là một xứ rất có lòng khi hữu sự, đối với cầu « Nhứt gia hữu sự bá gia ưu » tôi đúng lắm.

Nghĩ ra có lẽ bình nhựt M. Hương-sư cách xức xử ở đời được lòng bề trên kẻ dưới và cũng nhờ có ông nào làm cha mẹ dân ở trong làng đây tập thành mỹ tục mới có sự liên-lạc như vậy, tiếc Nì không được ở lại lâu mà hỏi thăm qui danh để xưng tụng.

Ước chi xứ xứ đều có lòng với nhau như cuộc đám xác M. Hương-sư đây tôi trường khỏi phải vô hội nào, đạo nào cả.

NGUYỄN-MINH-ĐƯỜNG

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250.000 đồng bạc
Sáng lập năm 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 64

Dây thép : CREDITANA-SAIGON
Dây thép nói : SAIGON — 21.326

— Công-ty nhận tiền TIẾT KIỆM của bá tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, vốn tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

— Công-ty cho vay thế chứng về Quốc-trái Đông-Pháp, về Quốc-trái Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

— Công-ty cũng nhận lãnh giữ giùm bạn hàng và lãnh tiền lời những về quốc-trái và nhận đủ số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Bổn-hội có mua bản Pháp hiệp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kẽm, để cho bá tánh mượn dùng. Xin qui vị hãy đến hội-quán hay là viết thư mà hỏi cách thức mượn hiệp Tiết-kiệm ấy.

(Vì rõ ràng khuyên, xin lời thăm hỏi)

Tôn chỉ của bổn hội : LÀM VỀ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ SỰ ĐAN DỰ VÀ CỐ VẤN :

Chánh hội trưởng : M. HUỲNH ĐÌNH-KHIÊM, (nghỉ đã từ lâu).
Phó hội trưởng : M. TRẦN-TRINH-TRẠCH, (được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)
Hội viên : Dr BIAILLE (a LANGISAUDIÈRE.
" M. Deide LÊ-PHÁT-AN.
" M. LƯU-VĂN-LANG.
" Dr NGUYỄN-VĂN-TRINH.
" Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN.
" Dr TRẦN-NHƯ-LÂN.
" M. TRỊNH-ĐÌNH-THẢO.
" NGUYỄN-THÂN LỊCH.

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ

Chánh hội trưởng : M. TRƯƠNG-TẤN-VI
Quản lý hành sự : M. NGUYỄN-TẤN-VĂN.
Hội viên : M. BÙI-QUANG-CHI.
" M. ĐẶNG-VĂN-ĐẢM.
" M. J.B. NG.-TRUNG VINH.
" M. Alexis THÁI V.-LÂN.
Thông-ký : M. Paul LÊ-VĂN-GÔNG

BỊNH NO HƠI

Không gì khó chịu và nguy hiểm hơn là sau mỗi buổi cơm lại phải bị hơi trong ruột sinh lên. Nếu bơm rửa đi thì rất tốt, nhưng tránh đi được lại cả g hay hơn.

Vẫ lại bộ phận quan trọng trong cơ thể là cái mật. Phải làm sao cho sự sanh-sản của cái mật cho đồng đều và cho thường, ấy là phương pháp để ngừa trị chứng no hơi làm không tiêu hóa.

Phương mau hơn hết và dễ hết và ít tốn hơn hết là dùng thuốc Ervil (thuốc nước hay bột).

Đã bán tại Saigon Trung-ương Dược-Phòng 195-201, Rue Catinat.

HO LAO

Cớ nên thấy ho chưởng mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ho sơ hằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chút nước trà, sẽ dùng hiệu nghiệm. đã trừ động ho và hết phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị-bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chế tạo : Pharmacie Centrale J. HUE, 195 à 201, Rue Catinat, Saigon.

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Lương-y bổn quốc tri sĩ
Médecin libre

GIỜ COI MẠCH :
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h.
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h.

30, Route provinciale 15 (Gần gare xe điện) GIADỊNH

CÁC CÔ CÓ EM!

Hãy cho các em nhỏ của qui cô ăn sữa đặt, có đường

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hàng **NESTLÉ** *số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà qui Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.*

Rượu Thạnh-Yên
Rượu thuốc bổ

Qui ông qui bà trong khi tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, khí mệt mỏi.

Người trai tráng, sau khi thể thao.

Uống một ly nhỏ rượu Thạnh-Yên thì được ngon cơm lại thêm bổ sức.

Có dùng mới biết rượu hay!!

MARIANI
22, rue Testard — SAIGON

Docteur
VÕ-DUY-THẠCH
66, BOULEVARD BONARD
(gần Phòng Chánh Sở) SAIGON

Mới mở phòng coi mạch ngày 10 Mars 1936.

Chuyên trị bịnh tả lợi.. và các chứng bịnh khác.

Mỗi ngày sớm mai và chiều.

Một cuộc may ít có

Có tiệm họa hình muốn bán các thứ nước thuốc dùng trong nghề họa hình, giá thật rẻ. Ai muốn mua thì xin mời đến xem hay là viết thơ thương nghị do nơi Bổn-báo.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt? Ai muốn có người hảo-chí thiệt kỹ càng, các ton thuốc của các quan Đốc-Tơ:

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 — CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** giỏi hạng Bào chế-sư, tiếp rước qui vị một cách mau-miễn và tươi-tỉnh.

Thuốc mới và tốt nhứt hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thư đến mua thuốc, tôi chẳng tính nổi lòng tôi hành, giá thuốc tính sai mười phân lại không tính tiền cước-phí.

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Xã-hội, trường-thiên, tiểu-thuyết

CÔ GÁI QUÊ

Tác-giả: Phạm-hàng-Sơn

(Tiếp theo)

Đầy dẫy sáng dưt một tơi thiên-nhiên.

— Hay! Hay!!!

Rồi tiếng vỗ tay liệp theo như phao nổ, làm cho người mập hưng chí, nhắc cặp tuyết-tế của Huệ kéo vào lòng, rồi ôm hôn ngay miệng, hơn nữa(1).

Hết anh này, tới anh khác khen cho Huệ rem cả cô-thể, đầu tóc xô nụ. Than ôi! cái cảnh thương-tâm này nào ai còn ro. Hỏi các cô gái trụy-lạc giang-hồ!

Các cô đã bước đến con đường ấy chưa??

Như thế có lạc-thú gì chăng???

Phương chi Huệ là một cô gái ngây thơ, hy-sanh vì mẹ, mà phải chịu tân-tóc dập bụm.

— Bây giờ « chẹm em » thôi.

— Dưt lời người mập kéo Huệ lại chiếc chiếu đã trải sáng, rồi mặc sức bê đào nát nhậy.

... Anh mập vừa xong, thì anh khác liền đến.

— Anh hai rồi, bây giờ đến lượt tôi.

Huệ không còn chịu nổi cái cách ép bức giả-mang như thế nữa, nàng ngồi dậy:

Không. Tôi chịu một người thôi.

— Cô nói cái gì lạ vậy? Kêu cô cho bốn anh em tôi thì sự vui sướng có phải chia sót cho đông chăng!

Các cậu là người lực-lưỡng, còn tôi là gái yếu hèn. Nếu mấy cậu cường-bức thì chết tôi còn gì.

— Cô không thể từ chối được.

Dưt lời người ấy đè Huệ xuống. Huệ khán cự ngồi dậy, ngó người mập dường như cầu cứu. Chẳng dè người mập cũng đồng một ý với bọn.

Thằng Nam mấy cứ việc tao coi nà!

Tội nghiệp, tôi mấy cậu à!

— Sự chơi bời có gì là tội nghiệp.

Người ấy cứ việc đè Huệ xuống. Huệ không còn chịu được nữa nên la làm.

— Tôi là làng bay giờ coi.

Pháp-luật lợi vào tai, dường như một luồn điện chạy vào mình các người vô-phu ấy.

— Mầy là làng hả? Thử đi đi lo lấy, trên thuc nhà nước mà còn làm mật bánh. Thằng Nam mầy cho no 1 bốp tay, rồi tha no đi cho anh em mình được ăn-thôi.

Huệ bị xáng một bốp tay xỉnh-vỉnh, rồi nàng bị người ấy ôm liền lên bo, luôn cả áo quần ao.

Gặp những cảnh điêu-tàn độc ác, ai hết không thể nào chống cự lại với những hạng vô-phu, thuc gượng ngồi dậy, lấy quần áo mặc vào.

Nghĩ đến mình như con vịt, khiến cho Huệ đau lòng, chỉ thầm rơi đôi giòng châu lệ, để rửa sự cam-hờn uất-ức.

Bởi nàng là một gái quê mùa thành-thật, nên cam chịu những cảnh đè ép thiệt-thòi, cho kẻ mạnh mà ý quyền mặc sức vầy-vò gạt gẫm.

IX. — Hy vọng

Dường như ở đời này bọn đàn ông cho rằng sự ăp mặn, ôm-đào, là một sự cần thiết nhứt, và khoái-lạc nhứt. Mấy ai từ nhỏ cho đến ngày chết xuống lỗ, mà giữ được một tấm lòng trung-thành trinh tiết đối với vợ. Mà dầu có một người nào được như thế, chẳng những là người ta không khâm-phục một người giữ được một đều khó giữ, trái lại người ta còn chê rằng: một con ma chết thèm sắc-dục. Bởi vậy cho nên sắc-dục nó có một cái mãnh lực phi thường; người nào đã mê muội cuồng đại vì sắc-dục rồi thì dầu cho hảo môn thân thế, thất-thố khuynh-gia họ cũng chưa hay. Biết bao nhiêu cái thảm-trạng tân khốc ở đời này, xảy ra vì sắc dục.

(Còn nữa).

H. S.

(1) Xin lỗi độc-giả. Tôi mạng phép mà chép mấy hàng thô tục vào đây, là có ý phô bày những cách tôi-phong nơi xã-hội. Vả lại còn biết bao nhiêu sự gớm ghiếc, mà cái ngòi viết lẽ phép của tôi không cần thể viết được.

Dầu mấy đều này có làm cho quí ngài nhơm tởm, xin qui ngài vui lòng dung thứ cho, vì sự thật còn nhơm tởm bằng người lắm.

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

LA PROVIDENCE ET L'INDUSTRIELLE DU NORD

Ông **BOY-LANDRY**

Lầu Bai-lộ 17, Place du Théâtre, 17 — Saigon

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Chợlớn hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý.

PENSIONNAT

HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

(SAIGON)

Trường dạy học sanh đủ các lớp từ lớp Enfantin đến lớp 4e Année.

Lớp 4e Année có thầy Cử nhơn Langsa dạy.

HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

BỔNG PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC PHƯƠNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Bổn hãng đảm vốn 120 000.000 [illegible]

Vốn đóng rồi: 12[illegible] quan

Vốn dồn trữ [illegible] 31 12 [illegible]

125.000.000 quan

HỘI QUẢN:

96, Rue [illegible]

PARIS

Chánh Hội-viên [illegible]: M. [illegible] THÔN DE LA CHENAIE

Tổng Giám đốc M. PAUL BAUDOUIN

Tên đăng thị tín: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
PORT BATRD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	NOUMÉA
PÉKIN	HANOI	
SHANGHAI	= HUÉ =	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
YUNNANFOU	PNOMPENH	PONDICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	SINGAPORE
	= VINH =	

GIAO TIẾP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI

Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác

CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Có các tủ-sắt tính mỗi phòn	Tuổi bao và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 20 × 50	2500	3550	5500	10,00
Trung 18 × 52 × 20	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 42 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

TRƯỜNG HỌC NGHỀ MÁY VÀ ĐIỆN

98-95 bis rue Lagrandière — SAIGON

Téléphone: 20425

Directeur: TRỊNH-HƯNG-NGẪU

TỰU TRƯỜNG ngày 31 AOUT 1936

do M. HỒ-ĐẮC CUNG, Mécanicien diplômé

do M. E. L. M. dạy.

Hồi thứ nhứt

Thầy giáo giả thoát truyện anh-hùng. Học-trò trẻ động lòng ái-quốc...

Thuở xưa ở phía Bắc kinh-đô nước Tề-vủ, trong cõi Hy-Lạp có một trường học nhỏ. Thầy giáo đã già, râu tóc bạc phơ, ước chừng sáu-mươi tuổi, học trò độ hơn mười cậu, cậu nào cũng trạc 15, 16; trình-độ học suyt-soát bằng nhau.

Một chiều, buổi học vừa tan, nhân mưa to, học-trò không về ngay được, thầy giáo bèn họp các cậu lại trong phòng đọc sách rồi kể cho các cậu nghe một chuyện.

Nguyên trong trường ấy có mấy pho tượng các bậc vĩ-nhân các nước, thầy giáo bèn trỏ vào trong một pho tượng mà bắt-đầu kể:

« Pho tượng kia là tượng ông Cách-Đức, tức là một vị vua hiền của nước A-Thiện bên cạnh nước ta. Sự tích ông ấy hay lắm, để ta lược kể lại cho các con nghe:

« Trước đây 800 năm, nước A-thiện cùng nước Tu-ba-da nhân có việc bất-bình với nhau, đến nỗi gây buộc chinh-chiến. Nước Tu-ca-da quân nhiều, tướng giỏi, đánh trận nào cũng được, áp-bức đến kinh-đô nước A-thiện. Vua nước A-thiện là ông Cách-Đức trông thấy cảnh nguy-ngập như vậy, không biết mưu-tính thế nào cho khỏi cảnh nhà tan nước mất, để giờ vững nền độc-lập mãi-mãi về sau.

Trong nước có một nơi thần-miếu ở cạnh một khu rừng gần kinh-thành vẫn có tiếng là thiêng, nhân-dân sỉ cũng sùng bái, các nước ngoài có việc gì quan-trọng nên càng nghi, lại càng tin giận.

thường tủ-lượt kéo đến cầu-đảo xem lành dữ thế nào mà những đều thần đã báo-ứng thì trăm việc đều dùng cả, nên ai cũng tin lắm.

Trước khi nước Tư-ba-da sang đánh nước A-thiện, cũng đã đến cầu-nguyện ở miếu ấy. Thần có ứng cho một quẻ rằng: « Hễ đừng giết vua nước A-thiện thì mới được toàn-thắng. « Vua Cách-đức nghe biết chuyện ấy, nghĩ thầm rằng: « Ta là vua trong một nước, chỉ cốt vì dân mưu sự yên vui, nay cơ sự đường nầy, nếu việc thần ứng quả thật, chỉ hãng ta liều một mạng ta để cho quân giặc sai lời thần nhủ tất đánh không thắng nổi quân ta được nữa. Thế có phải chỉ phí một mạng ta mà so với cái lợi nước A-thiện nầy được độc-lập đường nào hơn? Chẳng qua chỉ như ngất bỏ một đóa hoa trong một khu vườn rộng mà thôi. Vả nhân thế cũng là một cách khiến quân ta quyết trận tử-chiến, chẳng cũng là hay lắm sao? Nhưng nếu ta ra trận định liều chết cùng quân giặc tất lại có ương-tá hộ vệ, khó lòng mà như ý được, chỉ hãng một mình ta lên sang quân giặc là hơn.

(Còn nữa).

NẰM SƯƠNG GỐI VÁT... Số 1

(Lịch-sử tiểu-thuyết)

Truyện 800 vị anh-hùng nước Tề-Vủ trong cõi Hy-lạp nằm gai nếm mật trong bốn năm trời, chịu bao nỗi nhọc-nhằn đắng cay ở nơi hải-ngoại để mưu khôi-phục lại chính-thể dân-quyền cho dân và cứu nước ra khỏi vòng dam-hãm và chánh-sách chuyên-chế, hung-tàn của bọn quyền-dân chỉ mưu tư-lợi. C.P.-T.L. dịch.

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Một thứ ve trung, vuôn vức mới ra đời chỉ bán có một các bạc (0$10) một ve

Dầu Nhị-Thiên-Đường là một thứ dầu chuyên trị về bệnh cảm rất hay, đã tốt danh lẫy lừng mười mấy năm nay.

Hiệu dùng rất tinh thượng phẩm được liệu chế ra, nên mùi vị nó thơm thơ êm ái, lại đã sức cứu cấp phò nguy tiêu trừ bá bịnh, công hiệu lạ lùng.

Bởi vậy, tiếng hư tốn hao trong tam-tứ đồng-Pháp, đều hoan nghênh thích dùng **Dầu Nhị-Thiên-Đường** hơn hết.

Từ trong nhà bước ra ngoài đường, hoặc lên xe lửa, xe hơi đò, hoặc xuống tàu, ghe hay là đi tận nơi chơn trời góc biển, cũng đều thấy người ta có dùng **Dầu Nhị-Thiên-Đường** cả.

Thiết tưởng bao nhiêu đờn cùng đồ ấm cho mình thấy rõ ràng sự tốt và sức hay của **Dầu Nhị-Thiên-Đường** đến bực nào rồi.

Ở đời, người ta cũng vậy, mà cho đến vật dụng hay hoặc mua cũng vậy, đã đa hương càng cao bao nhiêu, thì oang bị chung quanh ghét đố kỵ bấy nhiêu.

Nên **Dầu Nhị-Thiên-Đường** mà dậng danh tiếng lẫy lừng chứng nào, thì ai đứng đầu tiên nhơn nó càng nắt tức trong lòng chứng nấy, rồi sự đã kỉ cùng nhơn theo đó mà tăng lên đến cực điểm nữa.

Vì vậy, chúng nó tìm đủ trăm phương ngàn kế, hoặc, rải truyền đơn, hoặc sai bộ hạ đi cùng đầu đường cuối chợ mà công kích **Dầu Nhị-Thiên-Đường**.

Nhưng chúng nó càng công kích nhiều chừng nào thì càng tỏ cho thiên hạ thấy rõ cái thái độ hẹp mang đốt nát của chúng nó vậy.

Tranh thương mà đùng đến cái cổ đoạn tiện kỉ ở như vậy, có chẳng ai thèm nghe mà trái lại chúng nó cần làm cho **Dầu Nhị-Thiên-Đường** tăng thêm giá trị lên cao nữa.

Là thì Bổn-đường không nói mà làm chi. Song sự vực cũng đã phải ép lòng tỏ ra lời để trong cáo cho chư thân chủ ở toàn cõi Đông-Pháp đặng biết vậy thôi.

Luận tiếp Bổn-đường xin cho chư thân chủ hay: Hôm ấy Bổn-đường mới làm một thứ ve trung vuôn vức, lớn gần bằng ve **Dầu Nhị-Thiên-Đường** bán 0$26 từ thuở nay, lại cũng đàng toàn một thứ thương phẩm được liệu đó mà chế ra y như vậy chớ chẳng khác chất nào hết.

Bổn-ý của chúng tôi cũng định đã lâu, lại nhơn tiếp đặng thư của các thân chủ ở Nam, Trung, Bắc, ở Lào và Cao-mên gởi về. Nên Bổn-đường phải chịu theo ý của chư thân chủ mà làm thứ ve trung nầy cho đủ các hạng ve lớn, ve trung và ve nhỏ, đặng để bề cho chư thân chủ mua **Dầu Nhị-Thiên-Đường** mà dùng; trong lúc kinh tế eo hẹp nầy.

Vậy Bổn-đường xin kể giá dưới đây, để chư thân chủ xem cho biết mà phòng sự mua làm bản lớn.

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

1° — Ve lớn mọi lần bán 0$26 một ve, bây giờ chỉ bán có 0$20 một ve thôi.
2° — Ve trung bán 0$10 một ve.
3° — Ve nhỏ trước để giá 0$10, bây giờ còn 0$07

Dầu Nhị-Thiên-Đường là một thứ dầu mà ai cũng ưa dùng, lại có cả các hạng ve lớn nhỏ, mà giá rẻ như vậy thiết tưởng ai cũng mua đặng mà dùng.

Bổn-đường rất mong sẽ giúp ích đặng cho chư thân chủ trong ve vuôn một, để tạ lòng chiếu cố của chư thân chủ bấy lâu nay.

Kính cáo

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton 47. -:- CHOLON

CLINIQUE MÉDICALE

Góc đường Mayer và Albert 1er, lại DAKAO (Saigon)

Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiliographie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bệnh giá rẻ và phòng thương hàng mát mẻ êm ánh. Có nước đá thứ máu, đàm nước tiểu, nước ốc, xét soi trong bằng kính hiển vi... Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonvalisation, ondes courtes)
Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huyết-liệu kinh-niên.

TRƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT -:- 30 Nov. 1936 -:- N° 27

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả: SONG-BÌNH

HỒI THỨ TƯ

Tiểu-thơ sơ cha nhảy xuống giếng, Cúc-anh gặp Quý thỉnh về nhà.

(Tiếp theo)

Trâm lạy mẹ... lúc con đi đăng thì, gặp gở nàng Cúc-anh ở ngô-giang, con trộm phép mẹ, hứa hẹn với nàng, sau đây sẽ kết duyên cầm-sắt, em con là Lan-anh cũng vậy, nó đã bằng lòng hứa hôn với Vô-công-tử (Kỳ-nhi) rồi ấy là duyên Kỳ-ngộ của anh em chúng con, xin thưa lại cho mẹ đặng biết. Hà-Đại-cô nghe Đinh-thụy nói vậy, bà gặc đầu nói rằng: con ơi... mẹ tuổi tác đã già, không biết dâu chọn dâu kén rể, hai con đã có chỗ hôn-phối, mẹ vui lòng lắm chớ, nghe mầu-thân nói êm đẹp như thế kia, Đinh-thụy và Lan-anh vui mừng hết sức.

Nói về Hà-nhị-cô là vợ Hạ-tùng ở Tô-châu, sanh đặng một đứa con trai ba tuổi, lúc nhị-cô ngồi thuyền đến Đại-giang-khẩu, bị gió bảo rớt mất đứa con giữa dòng sông, sau khi mất đứa con ấy rồi Nhị-cô không sanh đẻ đứa con nào nữa, Hạ-tùng cưới luôn hạ người vợ bé, ba người vợ này cũng chết sớm cả ba, vợ chồng Hạ-tùng vì nỗi không con, ngày đêm đề lòng sầu não, nay tiếp được tin mừng của Hà-Đại-cô gởi tới, nói anh em Đinh-thụy thì đồ đồng khoa cử-nhơn, vợ chồng Hạ-tùng mừng thộm là mừng, cả hai vợ-chồng tới nhà Đại-cô chúc mừng hai cháu (anh em Đinh-thụy kêu vợ chồng Hạ-tùng là Di dượng) Hà-nhị-cô tiếp chuyện với Hà-đại-cô dậy lát, lại nghe nói Lan-anh hứa hôn với Vô-công-tử (Kỳ-nhi) ở Phủ nam-khang, theo ý riêng của Hà-nhị-cô, vẫn không muốn gả cháu lấy chồng xa xứ, cho nên Hà-nhị-cô lắt đầu mãi không vui lòng về sự phối ngẫu của Lan-anh, Hà-đại-cô giải lẽ mà nói rằng: trẻ nó hứa hôn xa xứ mặc dầu, nhưng mà môn đương hộ đối, vả lại hai đàng đã có lời giao ước, không lẽ sai lời giao ước cho đành, tục ngữ có câu: « ép dầu ép mỡ ai nỡ ép duyên » làm cha mẹ phải chiều lòng con như vậy, Hà-nhị-cô nghe nói phải lẽ, không nỡ nào ngăn cản việc nầy.

Về sự Dương-cúc-anh và Đinh-thụy dính hôn ở ngô-giang, nàng ta cứ ghi lòng dám trực tiếp hầu chuyện với Mầu-thân, nghĩa là nàng có dả e-dè, không dám nói việc nhơn duyên của mình đặng đặt.

Hôm ấy, Cúc-anh nằm ngủ trong phòng, lên kêu nữ tì là mai-hương nằm chung một giường cô bạn, nàng bàn luận với Mai-hương về việc hứa hôn bữa trước, (cúc-anh hứa hôn với Đinh-thụy) cậy Mai-hương thì mặt tỏ chuyện với mầu-thân của mình. Mai-hương hứa chắc một lời, nó sẽ lầu chuyện với Dương-phu-nhơn êm đẹp.

(Còn nữa)

IMPRIMERIE DU LÚC-TỈNH TÂN-VĂN
Gérant: LÊ-VĂN-HOÀ
TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Công-vận

Vì lời-nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1936:

Những sở đất Nhà-nước kể sau đây, tọa lạc tại làng Tân-Hưng, hạt Bạchiêu, M. Mazzadri đã khẩn tạm được theo tờ giao kèo phê chuẩn ngày 21 Décembre 1933, nay định cho người ấy khẩn đứt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

Secteur Minel 3e f.	Lot k	6h.70.00
id.	» a	6h.30.00
id.	» m	13ha.20.00
id.	» n	9h.60.00
id.	» o	3h.50.00
		15ha 49.00

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng, cho, người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng, cho, mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời-nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1936:

Sở đất Nhà-nước 10 mẫu, tọa lạc tại làng Cam-Tiêm (Biênhoà) giáp ranh:

Bắc, đất Nhà-nước quản hạt,
Nam,.. . . . . .
Đông, đường quản hạt số 2, từ Xuân-Lộc đi Baria,
Tây, suối Gia-Lên,

M. William Bazé đã khẩn tạm được theo tờ giao kèo phê chuẩn ngày 29 Novembre 1927, nay định cho người ấy khẩn đứt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng, cho, người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng, cho, mà trái các khoản định đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời-nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1936:

Sở đất Nhà-nước 140 mẫu, số hiệu 24/23, tờ thứ 3 họa đồ làng Thanh-mỹ-Tây hạt Chaudon. M. Lam-Tinh đã khẩn tạm được bởi lời-nghị ngày 23 Novembre 1931, nay định người ấy khẩn đứt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

Đất khẩn nầy chẳng bán hay là nhượng, cho, người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng, cho mà trái các khoản định trên thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời-nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1936:

Định tra lại cho Nhà-nước, khỏi phải ký nay, các đồn giao nước vì sự cần cần nói đến, những sở đất Nhà-nước kể sau đây của bà hoàng Nguyễn-thị-Đinh khẩn thuận mãi được theo tờ giao kèo phê chuẩn ngày 31 Mars 1931.

Hạt Gladinh

Làng Tân-phu-Trung

Lot 95	6e feuille	4h.97.40
» 96	»	0, 03.20
» 97	»	14, 84.00

Làng Tân-an-Tây

» 319	tờ thứ 3	5, 23.90
» 320	»	3, 12.00
» 41	tờ thứ 4	0, 30.40
» 42	»	3, 35.80
» 43	»	4, 32.30
» 44	»	9, 67.56
» 45	»	5, 78.60
» 46	»	0, 65.10

∴

Vì lời-nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1936:

Định hủy bỏ khoản nói về sở đất số 213, tờ thứ nhứt làng Phuong-Bình (Rachgia) đã khẩn 11 mẫu 90 sào, trong lời-nghị số hiệu 5090-C.P. ngày 19 Novembre 1927 vì sự cho khẩn đứt ấy sở đất Nhà-nước tọa lạc trong làng ấy.

HẾT HƠI, HO CÓ ĐỜM

Như bị trái cân nặng đè trên ngực!

Hơi các người khó sở về bệnh đàn phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen! Nhìn người nầy mà xem, chỉ khác gì các người soi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng hết đau được thôi. Ai ai cũng biết rằng chữa bệnh các người, dùng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông Louis Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mấc phải trong khi đánh trận, có viết: « Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sẽ ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khạc ra đờm song mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, thứ uống thuốc đó tối qua, ngày lúc đầu tôi được hết ngày. Bệnh ho ngoài đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sổ mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhân, trường như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn: Cứ nống thuốc ngọt hiệu « Vosges Cazé », thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

Sirop-Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 81 bis, Avenue de Châtillon, Paris

Một tờ báo chuyên-môn về kinh-tế mà được nhiều tay túa-học hữu-tài chủ-trương như tờ báo *Nông-công-Thương* thì không có tờ báo nào có giá-trị hơn nữa.

EDEN-CINEMA

Thứ bảy 28 Novembre tới thứ sáu 4 Décembre 1936
TOUCHE A TUTO

CASINO DE SAIGON

Thứ tư 26 Novembre tới thứ ba 1er Décembre
LE BONHEUR

CASINO DE DAKAO

Thứ hai 30 Novembre tới thứ tư 2 Décembre 1936
LAC AUX DAMES

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIỀN,
cấp bằng khoa vệ-sanh và di-trăng,
số nhà 68, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhớ là bịnh ngoài da (mung, sẩy, u nhọt, ung-thư, vít lích v. và bịnh về máu me đương mạt, thiếu máu, v. vài bịnh đường tiểu đầu, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức v. vài bịnh của phụ-nữ (bạch đái, đường kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. vì.

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm sản sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chủ-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

Khăn đen suối-đờn

NGUYỄN-VĂN-BỨP
CHỦ MIẾU-ĐỜN

(Gerer Binh-Nhâm par Lê-Thiên

ôi còn chương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông ưa xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Qui ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn, sau đề bề lựa khăn cho vừa ý.

Rùng và Nhiễu-gò ở trong bằng (tiêm đen, giá . . . . . 3$00

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng mên, giá . 2.00

Cầm-nhung mình phấn ở trong mên, giá. 1.40

(Đại-lý M. Trần. Meilleur prix à Dakao).

RƯỢU BẠT HÀ GET PIPPERMINT GET

rượu nầy uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Các người bán Âu Châu đều công nhận xe máy dầu hiệu NORTON là một thứ xe chạy mau nhứt và lên bì hơn các hiệu xe khác. Vì xe NORTON đoạt hết giải nhứt về sự mau mắn của các cuộc đua lớn, mà đường xa, trên Hoàn-cầu như: Đại giải thưởng Âu-châu, Pháp Quốc, Ai-lơ-mân ân-lê, Bỉ quốc, Thụy-sĩ, thụy Điển, Ý-đại-lợi, hòa lan, v.v...

Trong hồng-pháp hiện thời cũng có nhiều hiệu xe máy dầu, song chưa có bán hiệu xe nào gọi là tay ĐỐI-THỦ của xe NORTON cả.

Không cần bàn luận chi cho xa với qui ông muốn thấy rõ xin hãy xem các báo bên Pháp, Ang lê, hoặc bên ngoài mà hay là những tin về tuyển điện của các báo trong Nam thường đề nơi mục thời sự thể thao, thì qui ông sẽ thấy chác các sự thật của tôi đã nói trên đây.

Mà chứng đó qui ông sẽ đồng thỉnh theo báo Auto, và Moto revue rằng: Đối với tài khoa-học, tối-tân của hãng xe NORTON bày ra thứ xe hiệu nầy, do theo mấy cuộc đua trên hoàn cầu và những kỷ lục chạy mau, chạy xa hay là chạy lâu theo giờ nhứt định tại trường đua lớn bên Paris (*Paris Montlhéry*) hôm ngày 28 OCTORRE 1935, thì mấy hiệu xe khác rất khó mà so sánh với nó mà công không biết còn bao lâu nữa mới bằng nó bây giờ được.

Đã có kiểu xe năm 1936 qua tới rồi, qui đồng-bạn ai muốn xin viết thơ thương nghị.

Hay kính
Mr Nguyễn-Hữu-Chiếu
Rha MOTOR RÉPARATION
là Đại-lý Độc-quyền
266, rue Paul Blanchy, Saigon

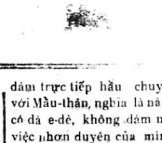

AI MÀ DÙNG THỨC HIỆU của ông Lương-Y DEUAUT mà XÔI thì chẳng sinh chất

CỦ ĂN và an dưỡng trong phòng. Thuốc hướng nầy cả uống lẫn ăn đều mau sẽ lại sẽ rất bổ mạnh.

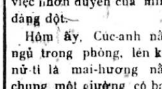

Bán tại
Nhà-máy Lương-Y DEUAUT, số 1 Pasteur, Saigon, Phòng coi bệnh, thuốc đều có bán.

2205
30 Novembre 36

TRƯỜNG ĐUA PHÚ-THỌ

Anh em tuyệt-phích phản-đối dữ dội, người Tây phát cờ ; Độ thứ tư không được hợp pháp. Một cuộc náo-động tại trường đua

Chiều hôm qua tại trường đua Phú-thọ có một cuộc náo động, thuở nay chưa có xảy ra lần nào. Nhưng cũng không lấy vì lâm lạ, bởi vì từ xưa đến nay anh em «tuyệt-phích» chưa hề gặp cái trường hợp nầy lần nào.

Vào lúc 3 giờ rưỡi chiều, tới độ thứ tư là độ đúp «đôi», bắt sắp ngựa 6, ba tuổi, chạy 800 thước, như chương trình đã cho hay trước. Độ nầy hết thảy là 12 con, mới đem tài ra thi thố lẫn đâu, nên anh em đánh cá có bao nhiêu tiền đều đem ra đánh hết, nên nay có vào đúp thì no nhiều. Lớp đánh đáp, lớp đánh cá ở ngoài, bao nhiêu «hồ bao» cùng vét sạch, bao nhiêu hi-vọng cùng đều giao cho đám ngựa 3 tuổi nầy.

Hy-vọng trăng trễ, thì lo sợ cũng trăng trễ, nên hễ thấy ai lâm chuyện chi không được mình bạch thì anh em tuyệt-phích la ó. Đêm ngựa nầy thật là khó xếp, con ngựa nào cũng hợp ngự hết, đứng không yên, con trước, con sau, ngựa vụt phát chạy, rồi rớt nhau hết con trước con sau, cách khoảng có hơn 50 thước. Khán giả có nhiều con, như là con Bông-Vàng, anh em tuyệt-phích đánh nhiều hơn hết, mà nó chưa chạy, rồi đứng lẩn ở lại đó.

Anh em tuyệt-phích hết binh, là ó lên phản-đối người phát cờ không được công bình.

Đâu vậy đâm ngựa đó-vân chạy, con Đắc-thiên-Kiêm phát chạy trước nhứt, vân đâu, cách mấy con kia thật xa, ai ai cũng cho sẽ đoạt giải nhứt rồi, nhưng không ngờ con Amap d'or ở đâng sau, chạy vọt lên, đoạt phớc phân thưởng «Essai» đi.

Ngựa chạy mác ngựa chạy, anh em tuyệt-phích vẫn la ó, phản-đối người tây phát cờ xu kia, không được công bình.

Rồi bắt đầu từ đó cuộc ôn ào cứ nổi dậy lên.

Kẻ bàng đàng đánh các con đoạt giải : Amap d'or số 8 nhứt ; số 1 đó.

Những người nào trúng con số 8 thì lâm thinh, còn các anh em tuyệt phích kia lâm dữ thêm, lao xao, lộn xộn.

Đoạn anh em tuyệt phích kéo ra và, rồi lại kéo vô trở lại đã biểu tính, phản khán : coi ngựa chạy chơi, chớ nhứt định không thèm mua vé đánh cá.

Độ thứ năm, bảng liên đánh cá, thì lấy tạm có mấy con số, được có 514 p. 25.

Độ thứ sáu, tiền đánh cá có 630 p. 70.

Độ thứ bảy thật là tệ, không bảng trăng một cái đôi, chỉ có con số trúng 148 p. 00.

Hồi độ thứ sáu, anh em tịch-phích quyết liệt quá, họ chạy ra khiến hàng rào chắn ngựa lại, anh em cứ la ó mãi.

Nghe nói đâu sau cuộc ôn ào nầy của anh em tuyệt-phích, ông chủ hội cũng nhìn nhận, người phát sớ không được minh-bạch, và ông hứa sẽ đổi người phát cờ khác trong tuần sẽ tới đây.

Trường phải chi hội đua ngựa thấy sự bất bình trong độ thứ tư, nên nay độ ấy đi và trả tiền lại cho công-chúng thì chẳng có mấy sự lộn xộn trong mấy độ sau.

KẾT-QUẢ

Cuộc đua ngựa

Chúa-nhựt 29 Novembre

ĐỘ THỨ NHỨT

PHẦN THƯỞNG AUBADE

La Madelon	nhứt	2.30
—	nhì	1.40
Ngọc-Thạch	»	1.60

ĐỘ THỨ NHÌ

PHẦN THƯỞNG PRESTO

Mạnh-Hổ	nhứt	2.60
—	nhì	1.50
Kim-Xanh	»	3.70
Lipton	ba	2.50

ĐỘ THỨ BA

PHẦN THƯỞNG SANS SOUCI

Éclaireur	nhứt	4.80
—	nhì	2.90
Vang-Lộc	»	7.40

ĐỘ THỨ TƯ

PHẦN THƯỞNG ESSAI

Amas-d'Or	nhứt	14.90
—	nhì	5.10
Đắc-thiên-Kim	»	2.90
Ô-Bông	ba	2.00

ĐỘ THỨ NĂM

PHẦN THƯỞNG NGỌC-ĐÍNH

Max Linder	nhứt	2.90
—	nhì	1.20
Ô-Gờ	»	1.20
Ô-Ngọc	ba	1.20

ĐỘ THỨ SÁU

PHẦN THƯỞNG XÍCH-LONG

Độ nầy bị công-chúng làm lộn xộn. Hội hãy bỏ, trả tiền đánh cá lại hết.

ĐỘ THỨ BẢY

PHẦN THƯỞNG SAIDA

Ouled-Nail	nhứt	1.70
—	nhì	1.50
Attala	»	7.00

Một chánh sách khôn khéo của họ Bùi

(Tiếp theo trương nhứt)

Tóm lại, lúc nầy đánh thuế huê lợi chỉ đáng đánh thuế huê lợi, thêm có những sự lo ngại hề-công và phiền nhiễu trên đây, cho nên hội-đồng quản-hạt tưởng chưa nên thi-hành, tài nghị cũng có lẽ phải lắm vậy.

Còn thuế lương bổng thi-hành, chỉ là một cách lấy thêm chút đỉnh của những người ăn lương cao để cứu giúp cho một số rất đông dân nghèo, thiết tưởng dân nghèo được mang ơn đã đành mà chánh những người bị đánh thuế lương bổng cũng vui lòng mới phải.

Ta nên phân biệt cho kỹ rằng chỉ có những người ăn lương nơi bị đánh thuế, chớ số lương nhỏ chẳng bị xâm phạm gì hết.

Nhà nước cần giảm thuế thân cho 640.000 dân nghèo, từ 5 p. 50 sụt xuống còn 4 p. 50, thế là công-ích vừng tới một số 640.000 $! nếu; không lấy của ít nhiều người lương bổng lớn mà độp vô đó thì lấy đâu bây giờ.

Vì dụ một viên-chức hay người đi làm hàng tư, mỗi năm lương bổng 1200 đồng, nghĩa là mỗi tháng 100 p. Trừ ra số 800 p. là số khỏi bị đánh thuế, còn lại 400 p. phải chịu thuế 1 % tức là 400 p. số 4 p. thuế với thuế phụ trội một phần tư của thuế chánh-ngạch, là 1 p. 00 tổng cộng lại số thuế lương bổng của người ấy phải nạp mỗi năm có 5 p. 00. Nghĩ coi một người có lương bổng mỗi năm mà chỉ phải bỏ ra có 5 p. thêm để giúp cho những dân nghèo được sự thuê thân, thiết tưởng những người có lòng thương nhau yêu nước không nên than phiền gì mới phải.

Sánh lại, một anh chủ ruộng nhỏ nhỏ mà làm huê-lợi có 1.600 gia lúa, tính giá 0p70 theo bậy giờ là là 1 100 p., anh ta bị kể như người có 40 mẫu ruộng thương-hạng, hàng năm phải nạp thuế chánh-ngạch và phụ-trội chừng 120p. chớ không phải ít ; thế mà trong khi đó một người làm công có lương-bổng lớn tới 1.200p. một năm chỉ phải nạp có 5p.00, vậy thử coi đáng nào nhiều hơn.

Hướng chi là thuế lương-bổng ấy bây ra, tính lại chỉ có trong ngoài 40 ngàn viên-chức người mình vào hàng lương-bổng cao phải chịu mà thôi, còn bao nhiêu là viên-chức Tây phải gánh vác hết. Vì chính số lương-bổng của Tây mỗi năm từ đôi ba ngàn trở lên mới là số nhiều. Vì dụ một người Tây có lương-bổng đáng siêu 5.400p., trước kia chỉ phải nạp thuế có 80p. mà bây giờ với thuế lương-bổng người ấy phải nạp tới 117p.50 nghĩa là tăng thêm lên sấp hai.

Nghĩ cái, lấy thuế lương-bổng của bảy tám phần mười là người Pháp đã họ gánh vác giảm cho 640.000 — tức là 64 muôn — đáng-kho ta từ xưa nay đâu được sụt thuế thân xuống 1 p., đó là một chánh-sách hay của ông Bùi và Hội-đồng quản-hạt, đáng khen là phải, chớ người ta trở lại mà phiền trách nỗi gì thật tôi không biết.

Ai phiền trách nên xét đến chỗ lợi hại nầy chắc phải biết mình là sai lầm ngay.

UYÊN-MINH.

Các thương-gia và kỹ-nghệ-gia ! *Hội-chợ Bài-lao* năm nay kể từ 9 đến 7 Janvier 1937 tại vườn ông Thượng hết sức long-trọng, hãy mau đến hỏi gian-hàng trước đi kẻo hết. Hỏi tại phòng-việc của « Điền-xa câu lạc bộ » (Automobile Club) đường d'Espagne.

Tại đại hội-đồng kinh tế lý-tài

(*Tiếp theo trương nhứt*).

Vài ông nghị xin đem vấn-đề ấy xem xét lại một cách tường tận hơn.

Ông Prat : Thưa các ngài, hiện nay chánh-phủ đang gắng sức giúp đỡ chính đốn lại các điều-kiện và sự trồng-trỉa. Khi số xuất-sản được thêm, nông nghiệp sẽ có thể gánh những thứ thuế ấy. Còn về vấn-đề than-dầu và xi-măng, thì chúng ta không sao nghĩ đến được.

Ông Marinetti và ông Yung nói rằng : giá xi-măng ở Đông-Pháp thường quá cao và các ông yêu-cầu nên sụt xuống.

Ông Chenu tuyên-bố rằng : cuộc thương-mại về than-đá và xi-măng Đông-Pháp không có lợi gì cả và than-đá ở các mỏ nhỏ ở Bắc-kỳ không sao chịu nổi những món thuế xuất-cảng và sự gởi xi-măng không đủ tốn-phí.

Người ta lại đay qua các thuế chung trong xứ.

Ông Marinetti : Sự thiệt hành các luật xã hội ở Đông-Pháp gây lâm sự-kết - quả không tốt cho thuộc-địa.

Ông Fiachet tỏ ý rằng : sụt thuế thương-chánh tức là một sự hiện nghiệm cho thợ thuyền và thợ đồ ở Bắc, và ông nhắc cho đại-hội-đồng nhớ rằng : sự cạnh-tranh về hàng lụa của Nhựt với hàng lụa ở Bắc.

Ông Baffelouf yêu-cầu sửa đổi các điều-kiện để cho sự xuất-cảng qua Tàu và Nhựt được dễ dàng.

Ông Prata nói rằng : Pháp sẽ không hề bằng lòng bỏ chủ-quyền thuế thương-chánh ở Đông-Pháp. Như vậy, ông Ardin hỏi : cần cứ đâu mà hội-đồng chánh-phủ định những điều-kiện ấy. Ông Ardin nói người ta hỏi ý-kiến chông tôi, mà người ta không kể vào đâu cả. Hầu hết các điều quyết định đã thực-hành trước khi chánh-phủ hỏi ý-kiến chông tôi.

Các ông ngồi Dược và Bảy trợ tiếp ông Ardin.

Ông De Lachevrotière lại yêu-cầu phải trọng « hàng rào » thương-chánh và xin cho sở thương-chánh được độc lập. Ông De Lachevrotière vẫn cần cái thuyết của ông lúc ở hội-nghị quân-hạt mà biện-hộ cho hàng rào thương-chánh để đón ngăn sự cạnh-tranh của hàng hóa ngoại-quốc.

Thế là cuộc bàn-cãi ở hội-đồng quản - hạt hôm trước, hôm nay sống lại ở đại hội-đồng giữa ông De Lachevrotière, Ardin và Prata.

Ông Marinetti nói cùng ông Prata rằng : Tôi lấy làm lạ là những ý-kiến đã tỏ bày ở Đông-pháp có chánh-phủ ở đây nhìn nhận, mà sao lại không được bên Chánh-quốc chuẩn-y. Tôi thấy vẻ phương-diện thuế thương-chánh, người ta không kể gì những ý-kiến của các hội-nghị ở Đông-pháp cả. Chúng ta cần phải giúp cho sự mua nguyên-liệu cần yếu cho kỹ nghệ của chúng ta, và xin sự độc-lập về thương-chánh. Điều nầy có thể đạt thành được là khi nào ngăn sách của chúng ta có thể chịu nổi vào các sự chi-tiêu về quân sự.

Ông Cholanel lại nhắc rằng : vì sự gởi trả, Đông pháp lại phải mua thùng ở ngoại-quốc như Xiêm hay Nhựt lại phải chịu một món thuế nhập-cảng quá cao. Ông yêu-cầu thực hành chế độ cho nhập-cảng khỏi thuế.

Ông Lê Thăng lại trách chánh-phủ không làm gì để cổ-động cho người ngoài biết thổ-sản ở Bắc-kỳ, ông yêu-cầu chánh-phủ cho một món tiền để làm quảng-cáo giúp cho thổ-sản ngoài kỳ.

Hãy đón xem Tiểu-thuyết

Hóa-thiêu Hồng-liên-Tự.

Ở bên trương nhì càng xem tới càng thấy hay

Đại hội-đồng nhóm lại sớm mai nầy vào lúc 9 giờ để xem xét tiếp chương thứ IV.

Hội Chợ bán đồ cũ đã khai mạc

Từ hôm chiều thứ bảy 28 Novembre hội chợ bán đồ cũ đã khai mạc

Không cần nói ai ai cũng biết cái cảnh quán áo trăm màu đua lần đến... ngựa xe tấp nập thích là một dịp để anh chị em thanh-niên hội-ngộ và khoe áo quần thôi.

Chánh-phủ không có ý ép dân uống rượu đâu !

Đại-hội-đồng bàn đến các món tuồi tiêu-thu.

Ông Nhuân : Có thể nào cho dân-chúng bớt xỉ biết rõ các kỷ-luật và chế-độ rượu, thuốc và á-phiện ?

Các ông Bang và Tao yêu cầu rằng thứ thuế tiêu-thụ về rượu phải thâu theo một thể lệ trực tiếp.

Ông Trần-bá-Vinh. — Tôi không biểu đồng ý kiến ấy. Tôi tưởng đó là một chánh sách hãi sức dở chỉ thêm sự tiêu thụ rượu một cách nguy-hiểm. Ông lại phản-đối kịch-liệt sự đặt rượu tự do.

Ông Prat : Chánh-phủ không tỉ ý nào nhận lời yêu cầu của ông Bang nhưu không có một thứ nào trái lại khác để thế vào.

Ông Trí đứng dậy kịch-liệt công-kích khoản 94 trong kỷ-luật lại buộc chủ đất phải chịu trách-nhiệm mỗi khi người ta khám-phá được sự nấu rượu lậu trong ất của ông ấy. Ông bảo rằng : các điền-chủ không sao chịu trách-nhiệm ở những đất mà ông đã cho tá điền mướn được.

Ông Bằng lại phản-đối về thứ thuế tiêu thụ bắt buộc dân bản-xứ ở Bắc và Trung là mỗi người phải uống mỗi tháng một ít rượu.

Các lời nầy được ông Tao rất tán thành và ông yêu cầu cho hoàn chỉ cơ bực để lấy thuế đăng thay vào món thuế nầy.

Ông Nguyễn-hữu-Tiếp xin cứ giữ thứ thuế như hiện nay thôi.

Ông Cousson lại nói : ông thấy thuế rượu Âu-châu sao cao quá.

Ông Ardin cũng bảo thế và nói rằng : Tôi yêu cầu sụt thuế ấy xuống, bởi vì đó không những hại đến các thứ rượu uống mà nhứt là các thứ rượu thế để trang-sức làm hại đến cuộc thương-mãi Đông-pháp.

Cuộc bàn cãi nầy lại đưa đến sự nhập cảng rượu Whisky ở Đông-pháp. Ông Berthet nói rằng : số Wiskhy nhập cảng ở Đông pháp không đủ, dân-chúng lấy làm khó khăn mà tìm kiếm cho có được. Lời nầy được các ông Ardin Malpuech và De Lachevrotière rất biểu đồng tình.

Các ông Lê-Thang và Trần bá-Vinh trở lại vấn-đề khoản 94 và kêu nài sao khoản ấy được thực hành một cách tự-do hơn.

Ông Trí đọc qua một bức thư của một vị Cai tổng bị một ông quan Chủ-tỉnh quở rằng : vì sao xác tiêu thụ rượu ở miền ấy ít quá, không đủ vào đâu cả. Như thế là Chánh-phủ ép buộc người ta uống rượu hay sao ?

Ông Grenjean trả lời rằng : Vì bức thư nầy có hai cách hiểu khác nhau : là chánh phủ ép uống rượu hay là quan Chủ-tỉnh ấy buộc phải lưu ý đến sự bán quan-thuế trành rượu lậu.

Ông Nguyễn-đình-Tiếp nhắc lại một ông nghị viên — mà ông lại đầu tên — có chịu hứa với một người khách trú đã xin giúp ông kha-khá cơ-bực ở Bắc.

Ông Tao đại biểu ở Bắc đứng dậy xin ông Tiếp lấy nói rõ lại về việc vậy.

Ông Tiếp vẫn từ chối không chịu chỉ đích danh ông nghị ấy.

Ông Berthet kết liễu cho cuộc tranh biện ấy, ông xin ông chủ tịch đừng lưu ý đến câu chuyện hàm hồ ấy.

Sau vài lời của ông Baffelouf trở lại về khoản 94 và yêu cầu sao sự thiệt hành được có tánh khách tự-do hơn nữa, thì rồi phiên nhóm giải-tán.

Thè lương bổng

(Tiếp theo trương nhứt)

đơn-sơ, sự nghiệp của tư-nhân chưa đáng vững vàng. Ở đời thường cỗ sẽ tiền bạc lưu-thông đâu sẽ thạnh hành bằng ngày nay ! Nhân-dân hồi đó chỉ có một việt qui nhớt chính là thân thế người ta vậy. Vì lẽ nầy trên nhà cầm quyền mới bắt đầu đặt một thứ thuế, kêu là thuế thân (impôt de capitation), hết thảy cả bao nguyên-nhân khác đều phải đóng ngang nhau. Nhưng lần lần, dời nầy qua đời kia, thế-kỷ nầy bước qua thế-kỷ khác, số tiền của, ruộng-nương, nhà-cửa, càng ngày càng phát đạt, càng vững bền, và tự hợp lại làm ra nhà giàu có, nhà tư-bổn. Từ khi có hạng tư-bổn xuất-đầu, hưởng đáng nhiều việc đáng tiếng cho xã-hội, hơn là nhà nghèo, thành ra, thuế thân kia là thất sách, và thật là không công bằng.

Nhân quân đã có hạng tư-bổn, lớp binh-dân, tất nhiên là Chánh-phủ, muốn cho công bằng nên phải đặt ra nhiều thứ thuế đăng mới thứ huê lợi phải gánh vác việc phần : tiêu phí trong nước huê-lợi của nông gia, huê-lợi của nhà thương-mại, huê-lợi của tay kỹ-nghệ, huê-lợi của nhân-công, v.v...

Từ xưa tới nay từ hàng quanlại cho tới các hạng thợ thuyền đều không bị đóng thứ thuế nhơn đồng. Nên nay Chánh-phủ và Hội-đồng quản-hạt muốn thi-hành một chánh - sách để giúp đỡ cho hạng lao-động là phần đa số, ấy là thứ thuế thân mỗi xuất một đồng, nghĩa là kể từ năm 1937 trở đi, dân Nam-kỳ chỉ phải đóng có 4$50 thôi. Độc-giả nên nhớ rằng trước bốn năm kia mỗi dân trên Việt-Nam mỗi năm phải đóng 6 $ thuế thân, thì lần chánh-phủ bớt 1$ đã hạ xuống còn có 5$50, (năm 1936).

Công-chúng hết thảy đều hoan-nghênh cái chánh - sách binh-vực quyền-lợi cho dân lao-động, và phương - pháp chưa đáng hoàn-toàn mỹ-mãn — 5$ dân Việt-Nam ở Nam-kỳ phải đóng thuế-thân hết thảy là 640 ngàn người, nay chánh-phủ hạ cho mỗi người 1$, thì lẽ tất nhiên là công-nhu phải thiếu hụt 640 ngàn đồng một năm.

Nhà cầm quyền ; hải tìm phương kế chi đáng bồi bổ sự thiếu hụt lớn lao nầy ?. Bởi lẽ là nhà chánh - phủ mới đề lên Hội-đồng quản-hạt một bản dự-thảo đặt ra thứ thuế lương-bổng. Chúng ta nên nói qua rằng chỉ có chánh-phủ mới có quyền đặt ra các sắc thuế, còn nghị - viện Nam - kỳ chỉ có quyền hoặc hủy đi, hoặc ưng-thuận hay là thêm bớt. Chúng tôi phải cầu nghĩa rằng nếu phải vậy đáng trả lời cho là người đã khi hỏi bắt bình và trách các ông Hội-đồng quản - hạt sao không có cái sáng kiến đặt ra sắc thuế nào khác đáng trình lên chánh-phủ, mà lại đặt thứ thuế lương-bổng ?.

Chắc trong số độc-giả ắt có người bề lý rằng chúng tôi dựa vô chứng cớ nào mà buộc chánh-phủ có trách-nhiệm đặt thuế lương-bổng

Thì dưới đây tôi địch sự qua đề trình cho quan Thống-đốc Pagès muốn cho các sắc thuế ở Namkỳ đáng phân minh, hợp theo lý-luận và nhứt là hợp lẽ công-bằng ! « Nhơn-công Pháp đến phải đóng một thứ thuế thân (impôt de capitation) nhiều ít, tùy theo số lương bổng cao thấp. Các nông-gia, các nhà thương-mãi người Pháp cũng bị đóng thuế cho chánh-phủ, như thuế điền-thổ và thuế sanh-lợi ; chỉ có nhơn-công Việt-Nam từ xưa tới nay là không phải đóng thuế chi...»

Vì, muốn bớt cái gánh nặng cho hạng dân nghèo, vì muốn theo lẽ công-bằng, ai là người có lương-tâm lại không ưng thuận thứ thuế lương-bổng ấy đã mà bớt thuế thân cho bản-dân ? Theo các lẽ nầy nên phân đông trong Hội-đồng quản-hạt đã bỏ thăm chuẩn-y cái nguyên-tắc (principe) thứ thuế mới nầy, nhưng các đảng dân-biểu đã sửa đổi nhiều khoản mục-đích, là chủ ý giúp cho phần đông hạng quan-lại Việt-Nam bực trung hoặc nhơn-công Việt-Nam ăn ít tiền lương đáng trình khỏi sự đóng thuế mới nầy. Ai là người có lương-tâm, có bụng thực-tình đều công-nhận cái cử-chỉ công-bằng, bình-vực quyền-lợi cho hạng lao-động Việt Nam, trong vấn-đề thuế lương-bổng, ấy là cái cử-chỉ của các ông Hội đồng Việt-Nam.

Còn nữa. X.Y.Z.

TRẦN-TRINH-TRẠCH

TIN VẮN

Hàng tỉ Valdemar ở Danemark, anh của bà Hoàng hậu Alexandra là bà ngoại của Hoàng đế Edouard, mới vương bịnh.

∴

Sau khi Hoàng đế Georges Ier ở Hy-lạp bị ám sát, Hoàng tỉ Valdemar được huy hiệu làm « cậu của Âu-châu » (oncle de l'Europe).

∴

Nghĩa là Hoàng tỉ Valdemar vừa làm cậu vua Anh, vua Danemark, vua Tuỳ điển, vua Hy lạp và Hoàng đế Nga là tư.

∴

« Cậu Âu-châu » bây giờ hưởng thọ động 78. Cậu có một cái đặc biệt riêng là cậu hết sức giống vua Georges như đề sanh đôi.

Và hiện giờ mỗi lần cậu có đi qua nước nào, thì cậu được dân tộc nước đó hoan nghênh cần đặc biệt, và tiếp rước cậu một cách trọng thể.

∴

Giá đồng bạc đối ở Đông-pháp ngân hàng ngày 26 Novembre 1936 : 0,72 3/4

∴

Sau khi làm lụng và trí thức hay là thân thể ca ngày một nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh mình lại hãy uống một hướn hay là hai hướn Aspirine Usines du Rhône

∴

Mới rồi đây cô đào danh tiếng ở Mân ảnh là Claudette Colbert ở Hollywood bị tay ngân xe bơi. Nhưng cô một ông khoa tân sĩ tên Mabel S mith, không cho đó là một sự lạ, một tai nạn. Vì năm nay ngồi Thủy-tinh, lên ngôi đế vương, làm vua phim, và là kẻ nhịch, với Kim Tinh ; Nghĩa là rồi đây ở Hollyoood sẽ có một cuộc biến cải to tác lớn gấp đôi, và ghê ghớm gấp đôi tại nạn của ngôi sao Claudette Colbert vừa bị

∴

Vì ông Mabel cũng có nói thêm mấy đều nầy với Claudette Colbert : « Cô đừng lo sợ gì hết, cái ngày tương lai của cô tốt đẹp lắm, và nó sẽ đem lại nhiều đều cô chưa hề tưởng tới nữa. »

∴

Và sau ông Mabel nói tiện tri mấy đều đó, với Claudette Colbert, thì không biết bao nhiêu ngôi sao, và hành tinh ở Mân ảnh đến xin ông Mabel coi giùm.

∴

Thuốc hướn «Aspirine Usines du Rhône» chuyên trị các bịnh nhức đầu, lòng ốc sổ mũi và đau nhứt răng.

∴

Một đồng hồ ở Chợ-mới, có trên 2 tuần nay không có đến gì hết. Vậy ai là người coi sóc vô nhà đó? chớ đâu?

Lời rao cần kiệp

Cho những con gật ở khác hạt động hay :

Thường năm anh em công gật ai không Bac-liêu sớm trong lúc chưa có việc làm, phải chịu cảnh bơ-vơ vất và sự ăn uống và chỗ tá ngụ.

Bởi các cớ như vậy, nên năm nay, kể từ ngày 20 tháng mười cho tới 29 tháng mười một annam, năm 1936, tôi có đọn sẵng ba căng phố lầu, số 7—9—11 đường Paul Bert chầu thành Bac-liêu

Để cho anh em công gật ai tới trước chưa có người rước được đến đó mà tá ngụ, có cơm nước ăn, mà khỏi tính tiền, mệt hai bữa rồi tự ý anh em muốn đi gật nơi đâu tùy hỉ, chớ không buộc anh em phải đi gật cho ai.

Cũng tá một công cuộc : những cuộc lễ là những công cuộc sanh sản bọn hành khất giả hay thật.

Bên Anh cũng như ở các nước khác, mỗi lần có cuộc lễ thì bọn hành khất ở đâu tụ họp về nhiều lắm, một con số không hề nhớt định nổi.

∴

Như mới rồi đây, hồi lễ phong chức vua Edouard III, bọn hành khất ở đâu, ở xứ nào không hiểu được mà tụ họp về kinh thành Londres có trên 60.000 người chớ không phải 20.000 như ngày thường vậy đâu.

∴

Những nhà chuyên trách tự hải phải dùng phương pháp chi mà trừ bớt bọn hành khất kỳ đi, và cấm bọn hành khất ở xứ lạ vào nước nữa.

∴

Như bên Thổ-nhĩ-kỳ, và Bá-lan muốn trừ bớt nạn chuột, thì người ta rao cho nhơn dân hay, người nào giết chuột được nhiều, đem nạp đuôi lại cho nhà thị Sân thì sẽ được lãnh thưởng.

∴

Bỏ là một phương pháp trừ nạn chuột cần nạn hành khất, thì phải làm sao chớ, không lẽ giết như chuột được. Vấn đề nầy làm cho các nhà chuyên trách Anh ở hơi, không biết phải liệu định cách nào đây, hay là để cho cho khoa học giải quyết.

∴

Trường Thuộc địa ở Paris, do ông Gourdon làm giám đốc, dạy gồm cả 3 phái lớn : một phái ở Pai chau, ở bải đảo Madagascar và ở Đông-pháp.

∴

Những học sanh học ở trường ấy, sau khi thi ra trường sẽ làm Thanh biện chủ tỉnh hay là kiểm soát viên ở sở thương chánh, và một đều cần nhứt phải trên 21 tuổi.

∴

Có tin « Arip » cho hay dân thợ ở các mỏ ngoài Bắc đều trở vô làm lại như thường.

∴

Uống mỗi ngày một hướn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

AI BẮN PHÁO CHÁ ĐÂY ?

Một thiêu-phụ quyên sanh

Như ai nấy vẫn biết, vì thấy cái nạn tự tử bằng pháo chả đã dăng quá chánh phủ đã ra lịnh cấm, thế mà không hiểu sao lại còn có người bắn lén.

Như cái « ca » của chị Nguyễn-thị-Mười đây năm nay mới 21 tuổi thế là cái tuổi còn lắm hy - vọng, lắm ngày vui, mà thứ nhứt là ta cũng có thể nói tuổi của tính ái nữa. Chẳng hiểu lâm sao hôm đêm thứ bảy có Mười sầu thảm vì nỗi gì đánh uống pháo chả để quyên sanh.

Đến lúc người ta hay được thì quả trễ rồi, đem cô vô đến nhà thương vài giờ sau thì cô Mười trúc linh hồn.

Nhà chuyên trách đang tầm kiếm người bán thứ thuốc sát nhân nầy.

ĐỌN XEM TIỂU THUYẾT

Nàm Sương Gối Vát

Nơi trương 3

DỊCH CIẢ : C. P. T. L